

Các hình thức chính phủ trên thế giới

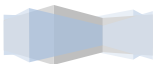
Phan Ba dịch

từ Der Spiegel số 26, 27, 28 và 29 / 2012

Tập tài liệu này do Phan Ba dịch và thực hiện. Các bạn có thể tự do sử dụng nó cho các mục đích cá nhân và phi thương mại nhưng xin đừng sửa chữa bất cứ điều gì. Xin cảm ơn.

Mục lục

Nghề cai trị.....	3
Brazil: một nhà nước mạnh	7
Người Cộng Sản và các kế hoạch năm năm	17
Hoa Kỳ: khi lý trí không còn nữa	28
Điều kỳ diệu của chính trị hiện đại.....	37



Nghề cai trị

Chính phủ nào là chính phủ tốt nhất? Trong một loạt bài gồm bốn phần, SPIEGEL bàn đến một câu hỏi xưa cũ, lại được đặt ra năm năm sau cuộc khủng hoảng tài chính.

Bernhard Zand

Phan Ba dịch từ Der Spiegel 26 / 2012



Các đại diện cho nhân dân ở Washington, ... Ảnh: Der Spiegel

Nếu theo những người tỵ nạn và di cư, hàng triệu người lên đường mỗi năm ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ La tinh đó, thì mọi sự nghi ngờ đã được dẹp bỏ: cuộc tranh đua của các hệ thống đã ngã ngũ.

Sáu của mười nước di dân có sức thu hút nhất nằm ở Bắc Mỹ và châu Âu, và bốn nước có nhiều người di cư đến Hoa Kỳ nhiều nhất là Mexico, Trung Quốc, Philippines và Ấn Độ – tức là các quốc gia đang tăng trưởng năng động. Tuy là nhiều người di cư không đến được mục đích của họ và ở lại những nơi mà họ sống còn tồi tệ hơn là ở quê hương của mình. Nhưng lực thu hút của các quốc gia tự do về chính trị của châu Âu và châu Mỹ trước sau gì cũng mạnh đến mức mặc dù vậy hàng trăm ngàn người

khác vẫn đi theo họ.

Trước đây 20 năm, nhà chính trị học người Mỹ Francis Fukuyama cho rằng đã đến "tận cùng của lịch sử" và "nền dân chủ tự do Phương Tây đã được củng cố như là hình thức chính phủ nhân đạo cuối cùng". Dòng chảy của những người di cư, nhưng cả những phong trào nổi dậy chống lại những kẻ chuyên quyền của họ, đầu tiên ở Đông Âu, rồi trên bán đảo Balkan, ở Ukraine, ở Georgia và giờ đây trong thế giới Ả Rập, dường như đã xác nhận lời của ông ấy.

Nhận định này có còn đúng không? Hai thập niên sau khi Chiến tranh Lạnh chấm dứt, giới tinh hoa của thế giới ngoái nhìn lại một loạt sai lầm và thất bại, những cái cho thấy lời chẩn đoán của Fukuyama là đáng nghi ngại, hay ít nhất là quá vội vàng. Khoét rỗng nhà nước pháp quyền trong lúc phản ứng lại các cuộc khủng bố của 11 tháng 9 năm 2001, các cuộc chiến ở Afghanistan và Iraq, cuộc khủng hoảng tài chính và kinh tế đã nuôi dưỡng sự nghi ngại về chất lượng của nghệ thuật cầm quyền Phương Tây.

Cả sự trỗi dậy về kinh tế và trọng lượng chính trị ngày càng tăng của các quốc gia có nhà cầm quyền độc tài, trước hết là của Trung Quốc, cũng gặm nhấm sự tự tin của những người cho rằng dân chủ là hình thức tốt nhất của tất cả các hình thức chính phủ xấu – phỏng theo Winston Churchill.

Trong mùa Xuân năm 2008, SPIEGEL đã bàn đến tương lai của dân chủ trong một loạt bài. Lúc đấy, khái niệm này đứng trong trung tâm của một cuộc tranh cãi về thế giới quan và đạo đức. Tổng thống Hoa Kỳ George W. Bush đã tuyên bố sự dân chủ hóa của thế giới là một mục tiêu chính trị, mục tiêu mà ông ấy, như trong trường hợp của Iraq, đạt đến bằng những phương tiện quân sự. Nhiều chính phủ, trong đó có chính phủ Đức, từ chối đi theo ông ấy trong điểm đấy.

Cho đến ngày hôm nay, người ta vẫn còn tranh cãi về sự dân chủ hóa các nhà nước phi dân chủ, thế nhưng dưới ấn tượng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới, một phương diện thực tế đã dịch chuyển ra phía trước, cái cũng có liên quan đến những nền dân chủ đã vững mạnh: không phụ thuộc vào hình thức trù tượng của một chính phủ – các kết quả mà họ đạt được tốt cho tới đâu, những người cầm quyền nắm vững nghề nghiệp của họ cho tới đâu?

"Good governance", "Cầm quyền tốt", là khái niệm mà ở dưới đó các chính trị gia và nhà chính trị học tiến hành cuộc tranh cãi. Năm năm sau khi cuộc khủng hoảng tài chính và nợ nần bùng nổ, báo SPIEGEL trong một loạt bài viết sẽ đổi theo câu hỏi, rằng các chính phủ của bốn quốc gia được lựa chọn ra tốt cho tới đâu trong việc nhận biết và giải quyết vấn đề:

Ở ví dụ Rio de Janeiro, loạt bài mô tả chính phủ Brazil đã thành công như thế nào trong việc làm mất hiệu lực những quy luật toàn cầu hóa đường như bất di bất dịch; ở ví dụ của thành phố Trung Quốc Lan Châu là việc Trung Quốc đã vươn trên trở thành cường quốc bằng những phương tiện nào. Một phóng sự từ Mỹ mô tả những khuyết điểm nào đang làm phiền não hệ thống đã qua thử thách từ 200 năm nay của "kiểm soát và cân bằng", và một tường thuật từ quốc gia Đan Mạch gương mẫu của châu Âu về việc họ đã thành công như thế nào trong việc tạo nên sự đồng thuận giữa những người cầm quyền và những người được cầm quyền.



... ở Copenhagen, ... Ảnh: Der Spiegel

"Sự bất cân xứng giữa cầu ngày càng tăng và cung ngày càng teo nhỏ đi của một chính phủ tốt", nhà chính trị học Hoa Kỳ Charles Kupchan viết, đã đặt áp lực lên những người đang cầm quyền của Phương Tây. Không phải là ngẫu nhiên khi các hệ thống chính trị của Hoa Kỳ, châu Âu và Nhật Bản tiến đến giới hạn của chúng gần như đồng thời: các công cụ kinh điển của họ, như các phương tiện điều khiển cho chính sách tiền tệ, nhiều lần đã bộc lộ ra là không có tác dụng để chống lại những nhóm tài chính hoạt động khắp thế giới. Chính phủ dân chủ, phải dựa trên sự đồng ý của người đi bầu, cũng dễ "phân phát tiền bạc hơn là yêu cầu từ bỏ". Và cuối cùng thì những nền dân chủ Phương Tây, có đồng suy nghĩ trong nhiều điểm, lại không thống nhất với nhau trong lúc tìm giải pháp cho các vấn đề toàn cầu, từ sự nóng ấm lên của Trái Đất cho tới cô lập Iran.

Công dân am hiểu về chính trị của Phương Tây ghi nhận chính xác những điểm yếu kém của các chính phủ họ. Tại sao, họ tự hỏi, những người đầu cơ lại thành công khi tạo áp lực lên nền kinh tế của từng nước một, đến mức hơn phân nửa những người dưới 25 tuổi phải thất nghiệp như ở Tây Ban Nha? Tại sao chênh lệch thu nhập trong những nước công nghiệp hôm nay lại ngày càng lớn hơn? Tại sao thay thế một cây cầu cũ dành cho tàu hỏa ở Pittsburgh lại kéo dài lâu hơn là dựng lên ngôi nhà cao nhất thế giới ở Dubai?



... ở Bắc Kinh, ... Ảnh: Der Spiegel

"Một cuộc khủng hoảng về cầm quyền đã đến với thế giới Phương Tây", Kupchan viết. Các chính phủ khác có tốt hơn không? Cả những quốc gia đầy cũng không miễn nhiễm các hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế, những quốc gia mà chính phủ của họ không phải thường xuyên đứng ra cho cử tri của họ lựa chọn. Sự tăng trưởng của Trung Quốc, thủ tướng Ôn Gia Bảo thừa nhận, là "không ổn định, không cân bằng, không có phối hợp và không bền vững." Chính những nền quân chủ ở vùng Vịnh Ba Tư đây, những nền quân chủ mà Phương Tây bị lao đao về kinh tế trước đây nhiều năm còn hy vọng vào những quỹ đầu tư nhà nước đầy tiền của họ, hiện giờ cũng lâm vào trong khó khăn. Mùa Xuân Ả Rập đã đặt câu hỏi về tính hợp pháp của các chính phủ của họ, và

cũng như những chính phủ chuyên quyền khác, hiện giờ họ đang bận rộn với việc bảo đảm an toàn cho sự thống trị của họ nhiều hơn là với việc cứu giúp hệ thống tài chính thế giới.

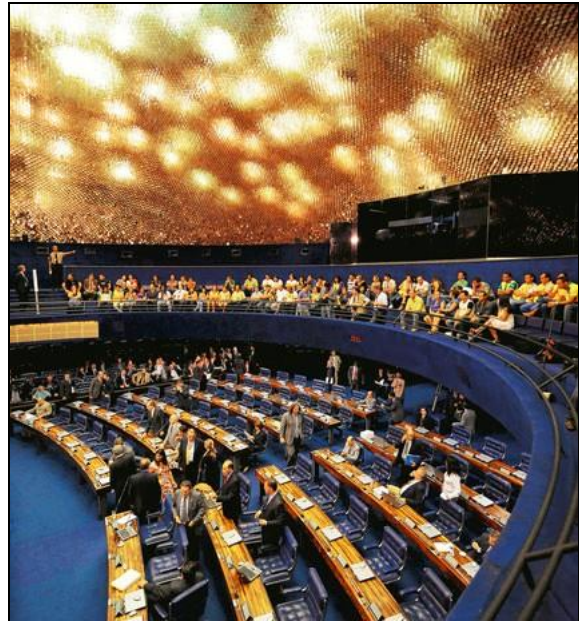
Câu hỏi, hình thức chính phủ nào là hình thức tốt nhất, đã được loài người quan tâm đến từ Platon và Aristoteles. Nhưng các nghiên cứu thực nghiệm về việc hoạt động của những người cầm quyền ảnh hưởng đến những người dưới quyền như thế nào chỉ có từ vài thập niên nay. Cố gắng hãn mang tính tham vọng nhiều nhất để đánh giá bao quát hết các chính phủ trên thế giới đã được Quỹ Bertelsmann ở Đức tiến hành. Với "Sustainable Governance Indicators" được đưa ra từ 2007, thành tựu cầm quyền của 32 quốc gia OECD được cho điểm, trong "Chỉ số biến đổi" là thành tựu của tất cả các quốc gia có hơn hai triệu dân.

Việc họ chia các nước của thế giới ra thành hai lớp cho thấy rằng ngay các nhà kinh tế học và chính trị học đến ngày nay mà cũng vẫn còn suy nghĩ theo lối thông thường như thế nào. Cho tới trước đây vài năm, câu hỏi về "lãnh đạo chính phủ tốt" nói chung là chỉ được tranh cãi ở tại các ví dụ của những nước đang phát triển và những nước sắp trở thành nước công nghiệp. Các tổ chức như Quỹ Tiền tệ Quốc tế, Ngân hàng Thế giới và các bộ giúp đỡ phát triển của Thế giới Thứ nhất đo tại các kết quả đó độ lớn của những khoảng tiền được chuyển sang Thế giới Thứ hai và Thế giới Thứ ba.

Nhưng không còn như thế nữa. Lãnh đạo chính phủ tốt đã trở thành một thước đo mà cả các quốc gia công nghiệp đã phát triển cao của Phương Tây cũng phải tự đo chính mình ở đó. Vì

thứ nhất là họ cạnh tranh với nhau gay gắt hơn, và thứ nhì là họ gia tăng cạnh tranh với các quốc gia ở ngoài ranh giới của OECD, như sự dịch chuyển cả nhiều ngành công nghiệp và sản xuất sang các quốc gia thuộc khối Đông Âu trước đây hay sang Trung Quốc và Ấn Độ cho thấy.

Đất nước được cầm quyền tốt nhất của thế giới, theo các nghiên cứu của Bertelsmann, hiện giờ là Thụy Điển, đất nước bị cầm quyền tồi tệ nhất là Triều Tiên. Đan Mạch đứng hạng ba, Đức ở vị trí thứ mười một. Các vị trí đầu và cuối đã có thể được đoán trước như thế nào thì các nhận thức ở giữa đó gây ngạc nhiên cũng chừng đấy – ví như nước Pháp đứng sau Chile, Thổ Nhĩ Kỳ và Mexico, vì chính phủ của họ ít phải tương trình với quốc hội, người dân và giới truyền thông hơn là trong những nước đang phát triển nào đó; hay nhận thức, rằng sự tin tưởng vào các thể chế dân chủ đã giảm mạnh trong những nước mà nhiều năm liền dường như đã phát triển theo chiều hướng dân chủ, ví dụ như Hungary hay Argentina.



... và Brazil. Ảnh: Der Spiegel

Các tác giả của cuộc nghiên cứu đã chạm đến cốt lõi của cuộc tranh cãi về lãnh đạo chính phủ tốt khi họ đặt ra câu hỏi mà các tác giả của loạt bài báo Spiegel cũng đặt ra trong bốn ví dụ điển hình của họ: Thật ra thì mức độ khó khăn của những nhiệm vụ đó khác nhau cho tới đâu, những nhiệm vụ mà các chính phủ thế giới phải đối mặt với chúng?

"Anh muốn cầm quyền một dân tộc có 246 loại phó mát như thế nào?", Tổng thống Charles de Gaulle có lần đã than phiền. Dường như còn khó khăn hơn nữa là việc thông qua một đạo luật ở Washington, đạo luật chống lại giới vận động hành lang của nông dân trồng khoai tây Mỹ. Và de Gaulle sẽ nói gì về thách thức dẫn dắt hơn 20 triệu người Brazil hay 300 triệu người Trung Quốc từ cảnh nghèo khổ đi lên giới trung lưu?

Thước đo sự cầm quyền tốt tăng lên theo đòi hỏi của người dân. Và điều đấy không chỉ đúng cho những nước đang phát triển và những nước sắp trở thành nước công nghiệp, nó cũng đúng cho Phương Tây.

Bernhard Zand

Phan Ba dịch từ Der Spiegel 26/2012

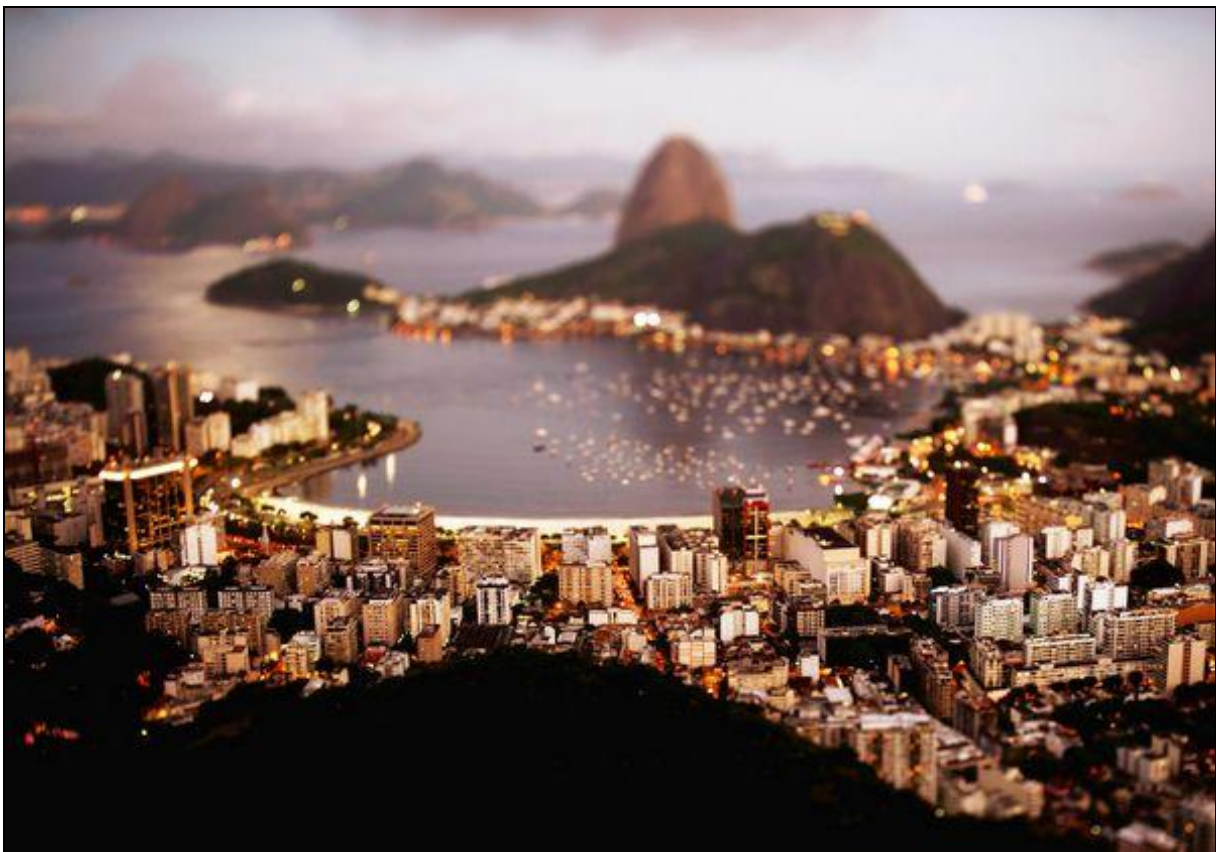
Brazil: một nhà nước mạnh

Báo chí tự do, thị trường mở cửa – nhưng là một nhà nước mạnh, giúp đỡ những người nghèo nhất: những người đang cầm quyền của Brazil đã thành công trong việc hưởng lợi từ sự toàn cầu hóa và đồng thời lại triệt tiêu các quy luật của nó.

Erich Follath và Jens Glüsing

Phan Ba dịch từ Der Spiegel 26/2012

Lúc trước, khi bước trên những bậc thang dễ hỏng để lên khu phố Cantagalo vào buổi chiều tối, ông tài xế xe buýt Luiz Bezerra chỉ có một ý nghĩ, và nó khiến cho ông đổ mồ hôi ra trên trán còn nhiều hơn là sự oi bức: làm sao qua được đêm nay với vợ mình, với hai đứa con gái của mình? Khu nhà ổ chuột của ông ấy, bám vào một trong những sườn núi Rio de Janeiro, chỉ trông có vẻ thơ mộng từ trên trực thăng, và mang tính thi ca nhiều nhất chỉ là cái tên: "Tiếng gà gáy".



Rio de Janeiro: " Lần đầu tiên từ lâu lắm rồi, những người nghèo như chúng tôi mới cảm nhận được sự tăng trưởng". Ảnh: Der Spiegel

Ở góc đường nào của khu phố người nghèo đây cũng đều có người bán thuốc phiện đứng và dùng súng liên thanh để bắn giải quyết sự bất hòa của họ, có những kẻ cướp hãm hiếp phụ nữ trẻ tuổi và cướp giết người già. Những người đó kiểm soát khu phố đây và bóp chết mọi hình thức của trật tự công cộng trong bạo lực của họ.

Hiện giờ Luiz Bezerra có những nỗi lo khác, và chúng có thể được tóm gọn vào trong hai từ: phân loại rác và mã số bưu điện.

Bây giờ, cuộc sống của ông ấy xoay quanh những giấc mơ của ngày thường thay vì những cơn ác mộng về đêm. "Chắc hẳn là anh thấy điều đấy ít lý thú", người đàn ông tóc bạc trong căn phòng làm việc của mình nói. "Tôi cũng thế. Nhưng anh hãy tin tôi đi. Lần đầu tiên từ lâu lắm rồi, những người nghèo như chúng tôi mới cảm nhận được sự tăng trưởng của Brazil, lần đầu tiên mà chúng tôi có hy vọng."

Bezerra, 67 tuổi, tài xế xe buýt về hưu, được người dân của khu phố nghèo bầu làm trưởng hội nhân dân. Cùng với hành chính thành phố và cảnh sát, ông ấy lo cho khoảng 20.000 người dân của Cantagalo. Ông ấy tổ chức để cho họ tập trung chất thải và không còn đốt rác nhựa. Giúp đăng ký những căn nhà thường được xây dựng bất hợp pháp và đánh số chúng cho người đưa thư bây giờ thường xuyên tới đây; nhắc nhở láng giềng đừng câu điện trộm mà nên trả tiền theo đúng quy củ cho các dịch vụ của thành phố. Tội phạm bạo lực đã trở nên hiếm có trong Cantagalo.

Đi tuần tra với "Unidade de Polícia Pacificadore". "Đơn vị đặc nhiệm bình định khu phố nghèo" đã dùng bạo lực chiếm lại được Cantagalo, xua đuổi những kẻ bán thuốc phiện nhiều quyền lực, thu thập súng máy và súng ngắn. Bây giờ, với sự hiện diện 24 giờ trong những khu nhà của dân nghèo ở ngoại ô, họ tạo nên một sự yên tĩnh căng thẳng.

Nhưng trong các ngõ hẻm chật chội có tường đầy hình graffiti thì trước sau gì người ta cũng vẫn còn cảm nhận được một sự không tin tưởng, nhiều người biến mất vào trong nhà khi họ nhìn thấy những người đàn ông to lớn trong bộ quân phục của họ, và chỉ một vài người phụ nữ dè dặt chào hỏi. Những người bảo vệ trật tự được tôn trọng, không được yêu mến: họ là đối tác trong thời gian thử thách. Trong quá khứ, nhân viên nhà nước tham nhũng đã quá thường xuyên cấu kết với kẻ cướp." Cảnh sát đã nhìn sang nơi khác, khi các băng cướp giết người ở trên đây và cũng giết cả nhiều người chúng tôi trong "lò vi sóng" nữa. Họ gọi như thế khi họ thiêu sống nạn nhân của họ", một người dân Cantagalo nói, người không muốn nêu tên mình ra. Những người mặc quân phục quanh đại úy Renato Senna biết điều đó. Họ cố gắng làm giảm nhẹ các mâu thuẫn với sự dè dặt lớn nhất có thể.

Ngày nay không còn có thể nhận ra Cantagalo nữa: quán xá và cửa hàng mở ra ở khắp nơi, từ bột giặt cho tới bao cao su, tất cả đều được chào mời. Và khách hàng có nhiều tiền để mua sắm hơn, từ khi chương trình "Bolsa-Família" trên khắp nước bắt đầu có hiệu lực. Những người làm mẹ trong hoàn cảnh khó khăn đều nhận được số tiền phụ cấp hàng tháng là từ 10 đến 60 euro, tùy theo thu nhập và số con – dưới những điều kiện được kiểm tra kỹ lưỡng: họ phải gửi con đến trường và để cho các em được chích ngừa thường xuyên.

Rio, thành phố lộn xộn của vũ điệu Samba, thành phố mà trước đây hơn một thập niên đã xuống cấp và có nhiều tội phạm đến mức gần như hết cả hy vọng và người ta đã phải cảnh báo trước cho du khách, thành phố đấy có trên đường trở thành mô hình cho những thành phố khác không? Tính gọi tình đang trên đường rút lui và tính [nghiêm khắc] của nước Phổ đang

trên đường tiến lên – lại chính là ở đây, trong thành trì quần lót dây và giày cao gót của lễ hội hóa trang?

Nhưng không chỉ bước ngoặt của Rio de Janeiro – được tăng tốc bởi những sự kiện lớn sắp đến, Giải Bóng đá Thế giới 2014, Thế Vận Hội 2016 – là có thể được thán phục. Toàn bộ Brazil, đất nước mà người ta hay nói rằng đây là đất nước của tương lai và mãi mãi cũng chỉ là như thế vì các chính phủ lộn xộn của nó chẳng làm nên trò trống gì, cũng đang trên đường tiến lên. Đất nước lớn nhất của Nam Mỹ (bên cạnh Nga, Ấn Độ và Trung Quốc) thuộc trong các quốc gia BRIC, những vùng tăng trưởng có tiềm năng đặc biệt. Và có những người nào đây còn nhìn thấy Brazil đang sắp sửa trở thành cường quốc.



Cảnh sát viên Senna: *"Tội phạm bạo lực đã trở nên hiếm có."* Ảnh: *Der Spiegel*

Đất nước này có ngân sách nhà nước gần như cân bằng, ít nợ, gần như không có thất nghiệp và đang vượt qua mặt Pháp và Liên hiệp Anh để gia nhập vào trong năm quyền lực kinh tế dẫn đầu của thế giới. Brazil, vẫn còn là một nước sắp trở thành nước công nghiệp, đã chi tiền hỗ trợ phát triển – và với trên 350 tỉ dollar tiền dự trữ cũng thuộc vào trong số các quốc gia có thể tham gia cứu châu Âu.

Chuyên gia toàn cầu hóa Nicholas Leman tóm tắt sự kỳ diệu Brazil trong tờ tạp chí Mỹ "New Yorker" như sau: "Trong số các thế lực kinh tế lớn, Brazil đã tạo được ba điều kỳ diệu: tăng trưởng kinh tế cao (khác với trong Hoa Kỳ và châu Âu), tự do chính trị (khác với Trung Quốc) và giảm thiểu sự bất công bằng giữa những nhóm người dân (khác với trên thực tế là khắp mọi nơi khác)."

Lemann hân hoan ca ngợi người Brazil đến mức chừng như những người đang cầm quyền trên thế giới, đang trên đường tìm kiếm bí mật của "good governance", của sự cầm quyền tốt, trong tương lai đều phải hành hương đến Amazonas. Cả các tổ chức quốc tế như Ngân hàng Thế giới và chính trị gia từ Tổng thống Mỹ Barack Obama cho tới Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo cũng đều hết lời khen ngợi.

Giới lãnh đạo của Brazil đã làm những điều đầy như thế nào? Với những phương tiện nào mà họ đã thành công trong việc làm cho đất nước này trở thành một trong những nước được cầm quyền tốt nhất trong số các nước sắp trở thành nước công nghiệp?

Brazil lớn hơn nước Đức 22 lần, với 192 triệu người có dân số gấp đôi và mang nhiều gánh nặng lịch sử: nó không có xã hội đồng nhất, không có kinh tế đã phát triển, không có truyền thống dân chủ.

Brazil đã hầu như luôn luôn là một quả bóng của các thế lực xa lạ. Những người Bồ Đào Nha đi xâm chiếm đã đối xử rất tàn bạo với thổ dân da đỏ, kéo đến hàng triệu nô lệ từ châu Phi và bóc lột đất nước này tùy thích từ thế kỷ 16 cho tới cuối thế kỷ 19. Trong thế kỷ 20, đất nước lao đao từ cuộc đảo chính này sang cuộc đảo chính khác, từ 1964 được dẫn dắt bởi một chính phủ quân sự hai thập niên liền, một chính phủ được Washington lúc thì khoan dung lúc thì ủng hộ tích cực.

Đầu những năm 90, kinh tế Brazil kiệt quệ. Tội phạm bạo lực trong các thành phố lớn đã trở thành ác mộng, mafia đốn gỗ kiểm soát sự khai thác như ăn cướp trong các khu rừng nguyên thủy, và trong khi có những người nào đó trở nên hết sức giàu có thì trẻ sơ sinh chết trong những khu nhà ổ chuột vì thiếu ăn. Thời đấy, nhà nước còn không cung cấp cả những dịch vụ cơ bản nhất, siêu lạm phát lấy đi nhiều hơn những gì được trả qua các lần lên lương.

Đó có thể là một tình huống tiền cách mạng, một thời cao trào cho những người quá khích. Nhưng đấy lại là một người dân chủ xã hội ôn hòa, người đã bắt đầu tiến hành bước ngoặt: Fernando Henrique Cardoso, ngày nay 81 tuổi. Năm 1993, khi là Bộ trưởng Bộ Tài chính, ông ấy đã tập hợp những bộ óc tài giỏi nhất của đất nước lại, và với real đã tạo ra một tiền tệ mới, có thể đảo nợ được cho các khoản vay nước ngoài và mở thanh chắn thuế quan ra. Có những nhà máy nào đó đã không qua được cách chữa trị quyết liệt này, nhưng sự tin tưởng đã quay trở lại, tiêu dùng bắt đầu khởi sắc.

Cardoso cầm quyền với những công cụ có thể xuất phát từ một quyển danh mục của "Good Governance" – như Ngân hàng Thế giới đã thật sự phát hành kể từ năm 1996 dưới dạng "Worldwide Governance Indicators": ông ấy dùng những người kỹ trị thay vì những người đi theo về chính trị, ông ấy mở cửa đất nước, tạo liên kết quốc tế cho nền kinh tế. Cardoso được tưởng thưởng – ông thắng cử năm 1994, bốn năm sau đấy ông ấy lại có thể lập lại thành công của mình.

10

Cái mà ông không đạt được lại là một trong những mục đích chính của lãnh đạo chính phủ tốt: phân chia công bằng sự thịnh vượng. Người kế nhiệm ông nhận nhiệm vụ đó, người mà năm 2002 đã bước vào chức vụ nhà nước cao nhất: Luiz Inácio Lula da Silva, sếp của Đảng Công

nhân có khuynh hướng nghiên tả, ngày trước là người đánh giày, công nhân ngành kim loại và lãnh tụ công đoàn, có nguồn gốc từ tầng lớp dưới của Brazil. Người vợ đầu và đứa con chưa sinh ra đời của bà ấy đã chết vì gia đình không có khả năng chi trả để được chăm sóc y tế cho đầy đủ. Khi là tổng thống, trong tháng 1 năm 2003 ông ấy đầu tiên là đến Davos để gặp gỡ những nhà lãnh đạo kinh tế lớn ở và sau đó vài ngày đã đến với chương trình phản lại của những người thuộc phong trào xã hội mới, Diễn đàn Xã hội Thế giới, ở Porto Alegre. "Ở cả hai nơi", ông ấy hãnh diện nói trong lúc nhìn lại, "tôi đã đọc cùng một bài diễn văn về nạn đói ăn và cuộc chiến đấu chống lại nó."

Lula đã thành công trong việc làm giảm thiểu nỗi khó khăn của những người nghèo với các chương trình xã hội như "Fome Zero" (Không Đói Ăn), cái mà ông ấy đã thực hiện chống lại lời khuyên rõ ràng của những nhà cố vấn thân cận nhất, Ngân hàng Thế giới và Quỹ Tiền tệ Quốc tế: người ta lên án ông là "cứu tế người nghèo" – một sự giúp đỡ được giới hạn ở sự phân chia của bố thí ít mang tính bền vững. Thế nhưng Lula lại thành công. Trong thời gian cầm quyền của ông ấy, hơn 20 triệu người đã từ tầng lớp dưới bước lên tầng lớp trung lưu, tỷ lệ những người sống trong cảnh nghèo tuyệt đối đã giảm đi 50%.

"Responsive government", "cầm quyền đáp ứng", đó là tên gọi mà các nhà chính trị học và các nhà khoa học xã hội gọi lối cầm quyền đoán nhận trước được cả những câu hỏi lẫn những khó khăn của người đi bầu, tích hợp những tầng lớp rộng lớn vào trong xã hội và tạo cho tất cả cùng có chung một sự nhận dạng. Đối với hàng triệu người Brazil, Lula đã nhân cách hóa nguyên tắc đó chỉ riêng với lý lịch của mình. Họ cảm ơn ông ấy bằng những con số yêu thích và kết quả bầu cử độc nhất vô nhị trong các quốc gia Phương Tây: với 61%, ông ấy thắng đối thủ dân chủ xã hội của mình, tỷ lệ yêu thích ông ấy ở mức trên 80% khi ông ấy từ chức vào cuối năm 2011. Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama, vào Tòa Nhà Trắng hai năm trước đó với kết quả bầu cử là 53% và đã được ăn mừng như một đấng cứu thế, gọi người đồng nhiệm Brazil của mình là "chính trị gia được yêu thích nhất thế giới".

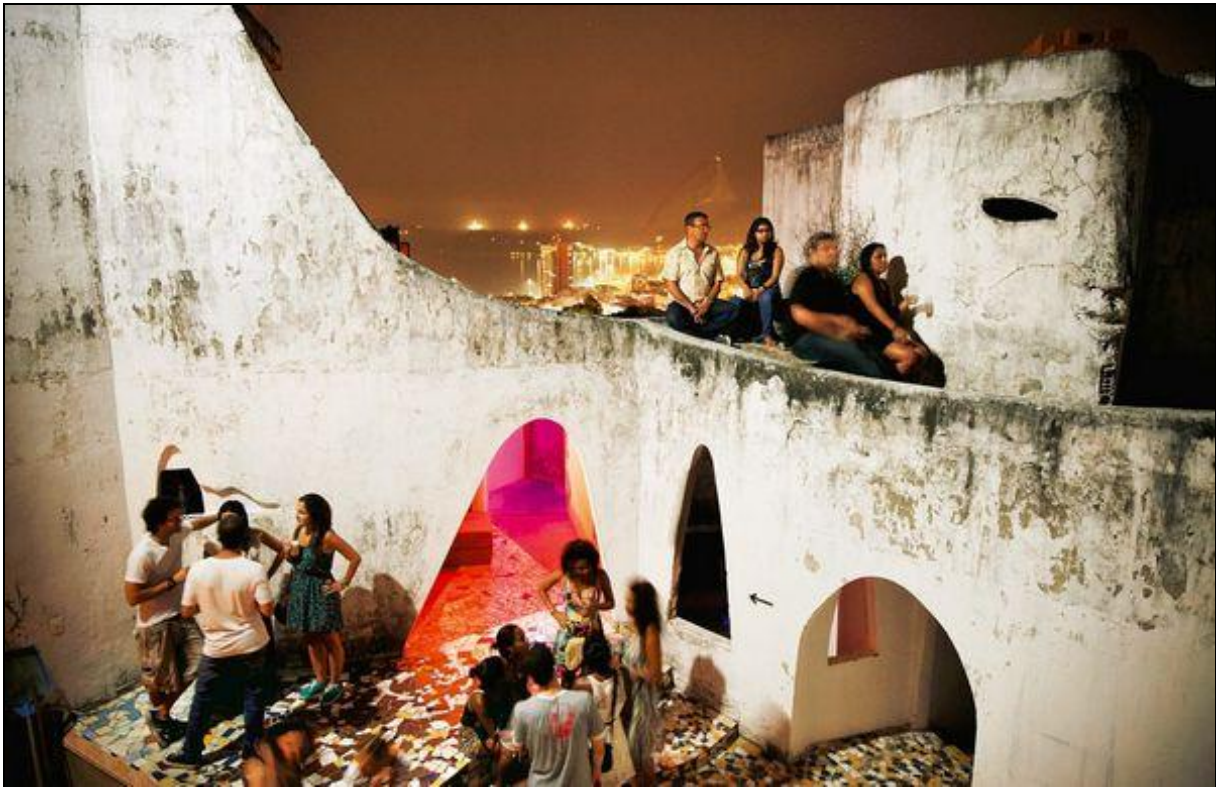
Người dân đi bầu hẳn sẽ cho Lula thêm một nhiệm kỳ thứ ba, và các tổng thống khác với con số được yêu thích như thế có lẽ sẽ bị cấm đỗ. Nhưng Hiến pháp Brazil chỉ cho phép hai nhiệm kỳ, và các nghị sĩ đã giữ đúng điều đó: nhà nước pháp quyền – đó cũng là một nguyên tắc chung để lãnh đạo chính phủ tốt, cái tuy vậy không được xem trọng trong tất cả các nước sắp trở thành nước công nghiệp.

Năm 2011, với cựu nữ du kích quân Dilma Rousseff, một nữ chính trị gia đã bước vào trong dinh tổng thống của Brazil, người mà trong nhiều điểm là một đối cực với Lula có sức lôi cuốn: khô khan, yêu thích tiết kiệm, mê say làm việc. Ngay từ đầu, bà ấy đã làm rõ rằng bà ấy cũng chờ đợi ở những người khác khối lượng làm việc của bà: họp nội các vào chiều thứ sáu, trình bày Powerpoint vào lúc bảy giờ rưỡi sáng ngày thứ hai. Bà ấy cấm không cho nói "không thể được" và "có lẽ ngày mai".

Khác với Lula, người ngày nay 66 tuổi và đang bình phục lại từ một căn bệnh ung thư, mỗi một dấu hiệu tham nhũng đều bị trừng phạt ngay lập tức: bà đã đuổi việc bảy bộ trưởng trong năm đầu tiên của nhiệm kỳ. Nữ nguyên thủ quốc gia đọc ngón ngấu hồ sơ và có một trí nhớ phi thường cho các thống kê. Câu hỏi của một phóng viên tờ "Newsweek", rằng bà ấy có đoán



được chính phủ của bà đã tạo ra bao nhiêu việc làm hay không, đã được bà ấy đáp trả: "một triệu và 593 527 trong vòng sáu tháng đầu tiên".



Club "The Maze" trong Rio: Tính gợi tình đang trên đường rút lui và tính [nghiêm khắc] của nước Phổ đang trên đường tiến lên. Ảnh: Der Spiegel

Rousseff thực hiện cái chiến lược mà đang ngày càng xuất hiện rõ ràng hơn trong cuộc tranh cãi trên toàn cầu về lãnh đạo chính phủ tốt: chuyên nghiệp hóa công việc chính trị, sẵn sàng thử nghiệm và khả năng học tập.

Từ kinh nghiệm của những năm dưới thời Lula, thời mà bà ấy đã trải qua khi còn là bộ trưởng bộ năng lượng và sếp nội các, Rousseff đã học được một điều mà đã đặt bà ấy vào vị trí đối ngược trực tiếp với tất cả những gì mà người khác đã học được từ cuộc toàn cầu hóa: ngược với giới lãnh đạo Đảng Cộng hòa Mỹ và nhiều người châu Âu thuộc chủ nghĩa Tân Tự do, bà ấy tin vào sức mạnh điều khiển của nhà nước, vào một chính sách công nghiệp tích cực, vào thuế được sử dụng một cách thông minh và nếu cần thì được tăng lên. Giao dịch tài chính mới đây đã phải trả thuế cao. Và qua một loại thuế đặc biệt – 1,5% tổng tiền lương – nhà nước trợ giúp cho giới nghệ thuật: trong khi ngân sách dành cho nghệ thuật bị cắt giảm ở các nơi khác thì Brazil với mô hình độc nhất vô nhị trên thế giới này đã ghi nhận một con số cộng là 10% cho nhà hát, âm nhạc và nghệ thuật tạo hình.

Mặc dù nhà nước can thiệp thô bạo vào trong nền kinh tế, điều chỉnh và thu tiền, doanh nghiệp Brazil không lâm vào trong cảnh khó khăn: các tập đoàn lớn của đất nước này đã vươn lên trở thành những người nuôi dưỡng quan trọng nhất trên Trái Đất: không một công ty nào sản xuất đậu nành nhiều như nhóm Amaggi trong Rondonópolis ở trung tâm Brazil; gã khổng

lò về ethanol Cosan từ São Paulo đã thay thế Südzucker AG [của Đức] ở vị trí đứng đầu thế giới; nhóm Inbev Bi-Brazil bây giờ là số một của những người nấu bia. Nhưng Brazil không chỉ khiến cho người ta khâm phục ở hàng tiêu dùng mà cả ở công nghệ cao: nhà sản xuất máy nén Embraco có mặt trong 22% của tất cả các tủ lạnh trên thị trường thế giới, và sau Boeing và Airbus, Embraer đã là nhà chế tạo máy bay lớn thứ ba.

Nhà nước gương mẫu của Nam Mỹ rõ ràng là thuộc trong số những người hưởng lợi từ toàn cầu hóa và càng vững mạnh hơn qua cuộc khủng hoảng tài chính thế giới năm 2008. Tuy vậy, sự phát triển này bền vững cho tới đâu phụ thuộc vào các yếu tố không được quyết định ở trong dinh tổng thống của Brazil.

Đồng real ngày nay là một trong những tiền tệ mạnh nhất của thế giới, một ác mộng không chỉ cho khách du lịch. "Các nhà đầu tư Brazil, những người tìm tôi trong văn phòng ở London của tôi, mới đây nói với tôi rằng họ thấy London còn có giá rẻ", Jim O'Neill nói, người năm 2001 đã đặt dấu ấn lên phương án của các quốc gia công nghiệp đang trỗi dậy và lên chữ viết tắt BRIC, và ngày nay là giám đốc của Goldman Sachs Asset Management.

Brazil ngày càng bị tràn ngập bởi hàng hóa nhựa rẻ tiền, bóp chết công nghiệp nhỏ nội địa cần nhiều nhân công, thường là từ Trung Quốc, như ba phần tư tất cả các vật liệu cho lễ hội hóa trang đều xuất phát từ Viễn Đông. Và bị người ta đổ đầy tiền đầu cơ lên. Mặc dù lãi suất đã được hạ một loạt – lần cuối cùng vào đầu tháng 6 –, lãi suất cơ bản Brazil với 8,5% vẫn còn quá hấp dẫn để mà có thể ngăn chặn được những dòng chảy tài chính phi sản xuất từ nước ngoài.

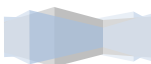
Do lo ngại nền kinh tế sẽ quá nóng, trong năm vừa qua chính phủ đã siết tăng trưởng lại, với tỷ lệ 3%, Brazil đứng hạng chót trong các quốc gia BRIC. Bây giờ nữ tổng thống lại thúc đẩy tăng trưởng.

Chính nguồn tài nguyên mà đối với nhiều quốc gia là một lời nguyện rửa nhiều hơn là một phúc lành, cái rất hay dẫn đến "bad governance", dẫn đến bất công bằng, tham nhũng và đổ máu, có thể quyết định con đường tương lai của Brazil: dầu mỏ.

Brazil có nhiều tài nguyên thiên nhiên. Những khu rừng nguyên thủy khổng lồ, đang bị các băng đảng giống như mafia đốn gỗ lậu mà chính phủ Rousseff vẫn còn chưa kiểm soát được, hơn phân nửa đất trồng trọt màu mỡ của Nam Mỹ, dư thừa sức nước và khoáng sản. Người ta cũng khai thác những lượng lớn khí đốt và dầu mỏ. Nhưng trữ lượng dầu có trước bờ biển của Nam Brazil, 300 kilômét trước Rio de Janeiro ở sâu dưới nước, chỉ được biết đến cách đây gần sáu năm. Khó khai thác, nhưng tiềm năng lợi nhuận rất lớn.

Tập đoàn dầu mỏ Petrobras, đa phần thuộc nhà nước, có độc quyền khai thác các trữ lượng. Với doanh thu hơn 120 tỉ dollar, Petrobras thuộc vào trong số các doanh nghiệp lớn nhất thế giới. Và tương lai của Petrobras vừa mới bắt đầu. Cho tới nay Brazil mới chỉ xuất khẩu hơn 800.000 barrel, chưa đến một phần mười lượng xuất khẩu của Ả Rập Saudi.

Trung tâm nghiên cứu của Petrobras trông giống như một công trình của những người ngoài hành tinh – nhưng là những người ngoài hành tinh phốt màu xanh. Cái vòm trắng và những



lối đi bằng kính, cách nhiệt và tiếng ồn, về mặt sinh thái là ở mức hiện đại nhất và hầu như chỉ dùng mặt trời và năng lượng gió. "Các chất đốt hóa thạch quá quý giá cho việc như thế", kỹ sư trưởng José Fagundes Netto nói trong lúc đang đứng trên tầng ngắm cảnh của tòa nhà đại học ở rìa của Rio.



Thị trưởng Rio Paes: *cắm nường thịt ở trên bãi biển Copacabana, không có đá banh trước 17 giờ. Ảnh: Der Spiegel*

Cho tới năm 2015, Petrobras muốn chi tổng số tiền là 225 tỉ dollar cho các mỏ dầu ngoài khơi của họ, "cuộc đầu tư lớn nhất thế giới". Trữ lượng nằm một phần ở độ sâu trên 5000 mét, 2000 mét cuối cùng trước thứ nguyên liệu được ham muốn đó được tạo thành bởi một lớp vỏ muối. Các thách thức về mặt kỹ thuật là rất lớn, nhưng theo quan điểm của các chuyên gia Petrobras thì vẫn có thể đáp ứng được. "Chúng tôi dẫn đầu thế giới trong kỹ thuật khoan ở biển sâu", Netto tự tin nói. Nhưng cả người Brazil cũng phải khắc phục một lỗ rò ở dưới sâu và phải tạm thời ngưng hoạt động ở Carioca, mỏ lớn thứ năm của họ.

Từ 2017, dự định dầu sẽ chảy ra từ tất cả các độ sâu ở dưới biển. Và vài năm sau đó, nếu như tất cả đều tiến triển tốt đẹp và không có tai nạn nào xảy ra, tập đoàn Brazil sẽ là số một của thế giới theo giá trị trên thị trường chứng khoán và theo sản lượng. Bốn nhà máy lọc dầu mới, hiện đang thành hình, sẽ lo liệu sao cho không chỉ nguyên liệu mà cả sản phẩm đã qua chế biến cũng được xuất khẩu – một hành động của tầm nhìn xa, cái khiến cho Brazil khác với các quốc gia dầu mỏ như Iran, Iraq hay Venezuela, những nước khai thác dầu từ hàng thập niên nay nhưng có lúc phải nhập khẩu xăng và diesel.

Petrobras quan trọng như thế nào đối với người nữ lãnh đạo chính phủ, điều đấy có thể nhìn thấy qua việc bổ nhiệm mới cho chức vụ đứng đầu tập đoàn. Rousseff đã đưa Maria das Graças Foster, 58 tuổi, lên chức vụ lãnh đạo, một nữ chuyên gia năng lượng được mọi người công nhận và cũng là một trong những câu chuyện về sự thăng tiến thành công đến ngệt thở của Brazil: Foster xuất thân từ khu nhà của người nghèo ở ngoại ô của Rio, phải đi làm việc thêm để có khả năng học đại học, nuôi dạy người con gái bên cạnh việc học, trong vòng 30 năm đã thăng tiến trên bước đường công danh từ những công việc làm của người thực tập, nữ kỹ thuật viên của giàn khoan cho tới người chịu trách nhiệm về khí đốt. Ngoài năng lượng hóa thạch và hành chính, người nữ hâm mộ đội bóng Botafogo của giải hạng nhất cũng biết nhiều về bóng đá. Nhưng bà ấy không thích nhân viên làm việc cầu thả. Lúc đấy, cũng như người bạn trong chức vụ nhà nước cao nhất, bà ấy có thể trở nên rất khó chịu.

Người ta tránh khỏi "căn bệnh Hà Lan" của các quốc gia sản xuất dầu [khi đẩy mạnh xuất khẩu tài nguyên dẫn tới sự suy giảm ngành công nghiệp chế biến], thoát khỏi cảnh bị chìm vào trong nền kinh tế móc ngoặc ở khắp nơi trên thế giới như thế nào và để cho nhân dân của mình có phần một cách công bằng trong lợi nhuận từ các nguyên liệu, việc đó cho tới nay được Na Uy thể hiện trước nhất: một quỹ nhà nước lấy một phần lợi nhuận từ đó và mang nó đi đầu tư; gương mẫu cho Petrobras. Tuy vậy, việc giữ cân bằng giữa các chỉ tiêu của nhà nước và lợi ích của thiểu số các cổ động viên trong nước Brazil sắp trở thành nước công nghiệp sẽ rất khó hơn là trong nền dân chủ Bắc Âu đã vững mạnh.

Trở lại Rio: ở ngoại ô thành phố, vươn lên cao gần ngôi nhà cao tầng màu đen của hành chính thành phố là một khối to bằng kính phản chiếu. Cái mà nhìn từ bên ngoài đã mang vẻ tương lai thì bên trong cũng trông giống như một "Mission Control" từ loạt phim "Chiến tranh của các vì sao".

Gần một phần tư người Carioca, như hơn sáu triệu người dân của Rio tự gọi mình, sống trong khu ổ chuột; mới một phần nhỏ của những khu nhà người nghèo là có thể được xem như đã bình định. Và nhiều khu đang bị nạn đất lở đe dọa, khi các trận mưa giống như trong Đại Hồng Thủy bắt đầu mỗi năm. Vì thế mà năm 2012 thành phố đã thành lập một trung tâm kiểm soát mới.

Đàn ông trong áo liền quần màu trắng xem xét một bức tường khổng lồ màu trắng với màn hình mà trên đó luôn có dữ liệu mới đang nhấp nháy – một Rio ảo trong thời gian thực. 560 máy quay, được gắn khắp nơi trong vùng của thành phố, cung cấp hình ảnh có độ phân giải cao của ngã tư đường phố, trạm tàu điện ngầm, chợ, bãi biển. Một vệ tinh thời tiết cung cấp cho trung tâm kiểm soát dữ liệu mới nhất về tiến triển của bão. Trên những sườn núi đặc biệt nguy hiểm của 66 khu nhà người nghèo, thành phố đã lắp đặt còi báo động, có thể cảnh báo kịp thời các hiểm họa. 400 nhân viên hoạt động suốt ngày đêm, ghi nhận tội phạm và tai nạn, cháy nhà và cúp điện – và ngay lập tức truyền dữ liệu cho cảnh sát, cứu hỏa và xe cứu cấp. Không bao lâu nữa, tất cả người dân có thể truy cập thông tin từ trung tâm kiểm soát qua Internet: cảnh báo nên tránh góc đường nào của thành phố ngay bây giờ.



Tập đoàn máy tính IBM đã lắp đặt trung tâm cho người Brazil, tốn kém 11 triệu euro. IBM hy vọng sẽ có đơn đặt hàng kế tiếp theo sau đó từ những thành phố lớn khác trên thế giới, nếu như hệ thống này qua được thử thách một cách bền vững.

Nhưng ý tưởng đây không phải là từ người Bắc Mỹ: thị trưởng Rio Eduardo Paes, 42 tuổi, đã trao cho gã khổng lồ về máy tính các yêu cầu chính xác của mình. Bây giờ, ông ấy hãnh diện nói: "Viễn cảnh của tôi là một thành phố lớn có ít sự bất công bằng. Còn thiếu vài điều cho việc đó, nhưng chúng tôi đang đi trên con đường đúng. Chúng tôi muốn Rio trở thành một gương mẫu cho các thành phố khác của thế giới."

Paes điều hành ở Rio de Janeiro như Rousseff trên toàn Brazil – với sự nghiêm khắc của nước Phổ: cắm nướng thịt ở trên bãi biển Copacabana, không có đá banh trước 17 giờ. Ông ấy biết rằng không phải lúc nào và dưới bất cứ hoàn cảnh nào cũng sẽ có thể giữ vững được đường lối này: "Chúng tôi không muốn thành phố của chúng tôi giống như Lausanne hay Zürich", ông ấy nói trấn an. Tuy vậy vẫn còn ít cảm nhận được mỗi nguy hiểm đó trong những đêm sôi động, lộn xộn trong các khu nhà của người nghèo. Vẫn còn chưa tới mức đó với những người Phổ nhảy điệu Samba.

Erich Follath và Jens Glüsing

Phan Ba dịch từ Der Spiegel 26/2012

Người Cộng Sản và các kế hoạch năm năm

Trung Quốc là một nhà nước độc tài, nhưng việc sử dụng chuyên gia và các thử nghiệm đã làm mềm đi các cơ chế của quyền lực

Sandra Schulz

Phan Ba dịch từ Der Spiegel số 27 / 2012

Khi Duan Tingzhi nằm mơ, anh ấy thấy một tương lai đầy những bồn phun nước. Nước cần phải bắn vọt lên không trung ở khắp nơi trong thành phố mới của anh ấy, để con người vui mừng. Hàng ngàn vòi nước, báo chí viết như thế, sẽ có trong "Lanzhou New Area". Khu mới ở phía Bắc của thành phố Lan Châu cũ.



Đường vào Cẩm Thành: *tỉnh của Trung Quốc có nhiều dân như cả nhiều quốc gia trên các lục địa khác. Ảnh: Der Spiegel*

Duan vẫn còn nhìn thấy cừ. Cừ với bộ lông bản, xám như bầu trời ở trên họ. Những con cừ chạy qua con đường nhiều làn tuyệt đẹp vừa mới được trải nhựa của Duan, và chúng quấy rầy. Chúng khiến cho Duan, người đàn ông trong sở xây dựng, nhớ rằng các ga cho container, những sân bóng đá, các hồ nước còn xa vời như thế nào, tương lai trong miền Tây Bắc của Trung Quốc còn xa vời như thế nào và chúng còn tạo bao nhiêu công việc cho ông. Trong tuần, Duan còn ngủ lại ở New Area nữa, ông ấy không còn có thời gian, không có cho gia đình của ông ấy, không có cho nhà báo.



Nhưng thường thì ít có ai quan tâm đến họ ở đây trong tỉnh Cam Túc nghèo với đồi núi và sa mạc của họ, và vì thế mà Duan cúi người trên cái bàn họp và nói, như thể ông ấy muốn ra lệnh cho tương lai đến.

Người ta có "tiềm năng to lớn", ông ấy nói và dùng cạnh bàn tay chém vào không khí, mỗi một lý lẽ là một nhát chém. Thứ nhất: cảng hàng không, đường sắt, đường cao tốc, tất cả đều có. Thứ nhì: "điện không hạn chế". Thứ ba: tài nguyên – than đá, dầu mỏ, niken; à vâng, tất nhiên là có nhiều công nhân.

Giọng nói của Duan mềm mại hơn. Ông ấy muốn kêu gọi doanh nghiệp quốc tế đến Lanzhou New Area. "Có lẽ", ông ấy nói, và bây giờ giọng nói của ông ấy hết sức mềm mại, "chị có thể giúp chúng tôi để Siemens đến đây." Người cán bộ Đảng, người ngồi bên cạnh ông ấy, gật đầu.

Rồi Duan phải đi. Đó là một ngày tối tăm, gió thổi qua các công trình xây dựng thô. Trong năm 2015, 300.000 người cần phải sống ở đây, ngay trong năm 2020 sẽ là 600.000, sau đó là một triệu.

Nhưng Duan chỉ là một sếp quy hoạch nhỏ. Các sếp quy hoạch lớn ngồi ở Bắc Kinh và có một trong những công việc khó khăn nhất của thế giới: họ nắm quyền hành tại một dân tộc có 1,3 tỉ người. Các tỉnh của Trung Quốc có nhiều dân như cả nhiều quốc gia trên các lục địa khác. Ở Hồ Nam có nhiều người sống như ở Pháp, ở Hồ Bắc nhiều khoảng như Ý, ở Tứ Xuyên nhiều như ở Đức. Những người đàn ông nhiều quyền lực của Trung Quốc đã làm được nhiều việc.

Trong khi dưới thời Mao còn nhiều người chết đói thì Trung Quốc ngày nay là nền kinh tế quốc dân lớn thứ nhì của thế giới. Châu Âu, chìm trong một cuộc khủng hoảng nợ và ý nghĩa, nhìn như bị mê hoặc đến kẻ trở dậy của châu Á và tự hỏi thật ra việc cầm quyền hoạt động như thế nào ở nơi khác. Và một câu hỏi lơ lửng trong không gian, một câu hỏi đáng sợ: có thể nào mà một chính phủ phi dân chủ lại là một chính phủ tốt không?

Lúc ban đầu, lãnh đạo chính phủ tốt được hiểu ở Trung Quốc là chính phủ cố gắng đáp ứng các nhu cầu vật chất của người dân họ. Ở Trung Quốc, trước hết là người ở bờ biển phía Đông, đã có thể vui mừng về một sự thịnh vượng tăng nhanh. Cuối cùng thì nhà cải cách Đặng Tiểu Bình đã cố tình quyết định phát triển các vùng bờ biển trước hết. Những người thua cuộc trong chính sách của Đặng ngồi ở nông thôn – và ở phía Tây.

Và vì thế mà người dân Thượng Hải ngày nay học được trong taxi, rằng rượu vang cần phải có nhiệt độ nào, qua một phim quảng cáo trên màn hình ở chỗ ngồi. Và có những người nông dân nào đó ở phía Tây sống trong hang động, vì họ còn không thể có được một ngôi nhà bằng gạch nung. Câu trả lời của chính phủ là "Xây dựng phía Tây" của Trung Quốc, hay như người ta nói ở Bắc Kinh: "Công cuộc khai phá miền Tây vĩ đại".

18

Chính phủ trung ương xem dự án đó quan trọng cho tới đâu biểu hiện ở việc họ đã đặt ra một "nhóm lãnh đạo" riêng – dưới quyền của thủ tướng Ôn Gia Bảo – và còn tạo ra một cơ quan riêng nữa. Năm 1999, quyết định về chiến lược mới được đưa ra, dưới thời chủ tịch nước lúc

đấy là Giang Trạch Dân. Ngay cả khi người này có thể chỉ nghĩ đến những câu viết về mình trong sử sách, thì chính sách "Go West" của Trung Quốc cũng biểu hiện sức mạnh: cái một khi được nhận ra là vấn đề của quốc gia thì sẽ được định nghĩa như là nỗ lực của quốc gia, được tiến hành, nhất quán và lâu dài.

Không có cử tri, không cần phải nhân nhượng các nhóm người đi bầu và để ý đến những thời điểm bầu cử – đó là lợi thế của một hệ thống chuyên quyền.



Bà Li: Kế hoạch thuần phục quyền lực. Ảnh: Der Spiegel

Bà Li Yingming tiếp khách trong một khối đồ sộ bằng đá màu xám. Bà là phó giám đốc của cơ quan cho vùng phía Tây, đứng dưới Ủy ban Phát triển và Cải cách Quốc gia (NDCR). Và bà hài lòng. Như người ta có thể hài lòng được, ngày nay, trong năm thứ hai của kế hoạch năm năm lần thứ mười hai của Trung Quốc.

Hàng chục ngàn kilômét đường sắt và đường cao tốc đã được xây dựng, trong đó là đoạn đường sắt gây tranh cãi đến Lhasa, cái đã khiến tốn kém mất 3,3 tỉ euro, thêm vào đó là các nhà máy thủy điện mới, cảng hàng không, đường ống khí đốt, mạng cáp quang. Li nói: "Tiến bộ mà chúng tôi đã làm được trong lĩnh vực này trong vòng mười năm vừa rồi lớn hơn tiến bộ trong vòng 50 năm vừa qua." Nhưng rồi thì khi nào người Trung Quốc ở phía Tây và người Trung Quốc ở phía Đông có mức sống giống nhau?

"Đó là một con đường dài", bà ấy nói và mỉm cười. Không phải các thành phố khiến cho bà lo lắng. Tuy là bây giờ cả trong Trung Quốc cũng có "Chi số Starbucks", hé lộ cho biết giới trung lưu thích hàng hiệu đang ở nơi đâu. Thật sự là Lan Châu nằm xa xôi chưa có thể trình ra được một quán cà phê Starbucks duy nhất, Thượng hải ngược lại gần 150.

Nhưng bà Li nghĩ đến những người nông dân và tỷ lệ mù chữ. Tỷ lệ đó, như trong tỉnh Cam Túc, trong vòng mười năm vừa qua đã giảm từ 14,3% xuống còn 8,7% trong năm 2010. Tuy vậy, sự khác biệt với tỉnh Quảng Đông ở phía Nam là rất lớn: ở đấy chỉ là gần 2%.

Li nói: "Trong sự phát triển của Trung Quốc, tài năng đóng vai trò quan trọng nhất." Và rồi bà ấy kể họ đã dựng trường học, xây phòng ngủ như thế nào, hàng trăm sự hợp tác liên kết các vùng đất lại với nhau. Đại học ở bờ biển Đông giúp đỡ đại học ở phía Tây, các tỉnh ở phía Đông liên kết với các tỉnh ở phía Tây. Ngoài ra, bà Li thuật lại, hàng năm có hơn 10.000 người tốt nghiệp đại học tình nguyện đi về miền Tây, để dạy học, ví dụ như dạy tiếng Anh.

Tất nhiên là việc đó có ích cho những con người trẻ tuổi trên một con đường công danh trong bộ máy nhà nước. Một phần của những việc làm được ưa thích đây đã được dành riêng cho họ.

"Nhưng", bà Li nói, "những người mới tốt nghiệp đó có một tinh thần tự nguyện rất tốt. Họ muốn đóng góp một phần cho xã hội."

Để từ già, đã trên đường qua tiền sảnh, bà ấy còn nói: "Lãnh đạo của chúng tôi đã nói với chúng tôi rằng đây là một dự án của thế kỷ." Và rồi bà ấy vội vàng đi ngang qua cái bình hoa cao cả mét để đến với cái hẹn kế tiếp của bà ấy. Thời gian đang trôi đi.

Cả ông Duan, nhân viên nhà nước ở phía Tây, cũng vội. Duan xây. Ông ấy xây vì ông ấy có thể xây. Lan Châu không phải là Stuttgart, các con người thực dụng không tiến hành những cuộc tranh cãi về con bọ cánh cứng *Osmoderma eremita* [Trong cuộc tranh cãi về xây mới nhà ga chính của thành phố Stuttgart, loài bọ cánh cứng này đã được giới công chúng Đức biết đến vì trong những cây bị đốn đi cũng có những cây là tổ của loại bọ hiếm có này. Chỉ sau khi Công ty Đường sắt Đức thỏa mãn tất cả các yêu cầu bảo vệ loài, Sở Đường sắt liên bang mới hủy bỏ lệnh cấm đốn cây.]

Đất đai trước sau gì thì cũng thuộc nhà nước, những người công nhân di cư, những người xây dựng thành phố này, siêng năng và mừng rỡ khi họ kiếm được 2500 nhân dân tệ, hơn 300 euro trong một tháng. Những người bây giờ đang sống ở đó đồng ý tái định cư. Và họ cần phải xem toàn bộ sự việc đó như thế nào, điều này có trong một quyển sách mỏng của chính phủ. "Công cuộc xây dựng Lanzhou New Area là một giải pháp lớn lao do chính quyền thành phố và đảng ủy đưa ra, để thực hiện chiến lược vĩ đại của phát triển miền Tây Trung Quốc." Cũng trong quyển sách đó, được liệt kê một cách hết sức tỉ mỉ, là việc ai được hưởng đền bù bao nhiêu tiền, cho một giếng nước bằng bê tông là 4000 nhân dân tệ, 500 nhân dân tệ cho một ngôi mộ, mỗi một quan tài 700 nhân dân tệ.

Thật sự là trong Lan Châu có những người nông dân ủng hộ New Area, ngay cả khi ở đó, nơi có nhà của họ, sau này sẽ là một hồ nước. Họ hy vọng rằng họ có thể làm tài xế cho các chủ doanh nghiệp trong thành phố mới. Có một người sinh viên Y khoa, người sau này muốn dọn về Bắc Kinh, vì những người tốt nhất làm việc ở đó. Người này nói rằng ước mơ lớn nhất trong cuộc đời của anh ấy là một chiếc Lamborghini.

Chính phủ làm tất cả những điều này là cho họ, chính phủ muốn chào mời họ một cái gì đấy, một cuộc sống mới. Người sinh viên này cần phải ở lại, tài năng bỏ đi là một trong những vấn đề lớn của Lan Châu. Người nông dân cần phải mang trong người niềm hy vọng thay vì sự thịnh nộ. Và tất nhiên là người thị trường và bí thư Đảng của Lan Châu cũng nghĩ đến đường công danh của họ. Tăng trưởng kinh tế vẫn luôn là thước đo cho thành công của các chính trị gia địa phương.

Trong lúc này, thành phố phình ra, hiện giờ nó đã có 3,6 triệu dân. Nhưng Lan Châu, bị kẹp giữa đồi núi, trước đây 14 năm bị tuyên bố là thành phố bản nhất thế giới, không thể mở rộng

ra. Nhân viên nhà nước đã còn cân nhắc đào bỏ đỉnh núi đi, nhưng rồi lại quyết định cho vùng đất mới bằng phẳng ở ngoài thành phố cạnh cảng hàng không.

Ở Lan Châu cũng có những người thích đầu tư vào thành phố cũ hơn. Nhưng những người này không muốn thấy tên của họ được in ra. Tính hiệu quả của Trung Quốc, cái được nhiều người ở Phương Tây ca ngợi, đã được trả giá bằng sự im lặng của những người phê phán. Chính phủ quyết định những gì là tốt. Và khi có cái gì đó tốt cho tất cả thì cá nhân riêng lẻ phải phục tùng.



Tỉnh lỵ Lan Châu: Tăng trưởng kinh tế vẫn luôn là thước đo cho thành công của các chính trị gia địa phương. Ảnh: Der Spiegel

Nhưng Lanzhou New Area chỉ là một mảnh nhỏ trong bức tranh ghép hình. Với chương trình hỗ trợ cho phía Tây, Bắc Kinh muốn nhiều hơn thế. Phía Tây trước hết là cần phải dịch lại gần với phần còn lại của đất nước. Điều này tạo ổn định, và "ổn định" là từ được các nhà cai trị Trung Quốc ưa thích. Tức là người ta đưa chiến lược "Go West" vào trong kế hoạch năm năm của quốc gia.

Nó là một công cụ chính trị đặc biệt, cái kế hoạch đó. Việc dự thảo nó kéo dài hai năm trời. Đầu tiên, các sếp quy hoạch trong số các sếp quy hoạch, tức là Phòng Kế hoạch Chiến lược của Ủy ban Phát triển và Cải cách Quốc gia, đưa ra các đề nghị đầu tiên, tất nhiên là dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Bộ Chính trị.

Rồi các chính quyền thành phố và tỉnh bước vào cuộc chơi với các đề nghị của họ, cũng như các bộ và chuyên gia của các trường đại học và think-tank, hàng chục phác thảo được thẩm

tra, chỉnh sửa và được Trung ương Đảng đánh giá, cho tới khi một kế hoạch mới ra đời và sự đồng thuận được ghi lại. Một hiệu ứng phụ tốt đẹp: chỉ riêng việc làm kế hoạch thôi đã giữ chặt cỗ máy hành chính khổng lồ của Trung Quốc lại với nhau. Thêm nữa, có hiệu lực ở đây là điều mà ngoài ra thì không có trong chính trị Trung Quốc, nơi các dự thảo cứ quay vòng vô tận và các hội nghị không bao giờ chấm dứt: đồng thuận tạo cam kết, ai đã đồng ý thì cũng phải cùng chịu trách nhiệm sau này.

Cuối cùng, trong năm thứ ba của kế hoạch hiện hành, có một bản đánh giá tạm thời. Lần vừa rồi, NDRC còn tham khảo cả ý kiến của Ngân hàng Thế giới, và những người này đã công bố bản tường trình của riêng họ về việc thực hiện kế hoạch năm năm lần thứ mười một vào năm 2008. Và trong năm thứ tư thì các chuẩn bị cho kế hoạch kế tiếp đã được bắt đầu.

Tất nhiên là các kế hoạch năm năm của Trung Quốc đã biến đổi kể từ kế hoạch năm năm lần thứ nhất trong năm 1953. Trong khi người ta noi theo Liên bang Xô viết vào lúc ban đầu thì ngày nay người ta chỉ muốn điều khiển, không phải thay thế thị trường mà dựa trên nền tảng thị trường. Và tên cũng đã thay đổi: bây giờ về mặt chính thức người ta nói về một chương trình. Nhưng vẫn còn làm kế hoạch.

Các kế hoạch năm năm có tính năng động riêng của nó, vì lần bắt đầu của một kế hoạch mới thường thì không trùng với lần thay đổi lãnh đạo. Vì thế mà một người cầm quyền mới cũng vẫn được gắn chặt với kế hoạch đang được tiến hành và với các mục tiêu đã được định trước và không thể tiến hành thay đổi đường lối một cách triệt để ngay tức thời. Điều này có thể khiến cho cá nhân đứng đầu bực mình, người khó có thể tự thể hiện tài năng. Nhưng nguyên tắc này tạo tính liên tục trong các đường lối chính trị lớn. Kế hoạch thuần hóa quyền lực.

Ding Wenguang mơ ước được là một phần của kế hoạch đầy, kế hoạch năm năm kế tiếp của chính phủ trung ương. Ding, 48 tuổi, là một người đàn ông nhỏ, khôn ngoan, người biết sự tham gia, một trong những nguyên tố cốt lõi của lãnh đạo chính phủ tốt, có thể trông ra sao ở Trung Quốc – nếu như người ta kiên nhẫn. Và ông ấy biết, rằng mới đây Bắc Kinh cố gắng phối hợp cả hai con đường cầm quyền: từ trên xuống và từ dưới lên.

Ding cũng muốn chống cái nghèo ở phía Tây, nhưng không chỉ với đầu tư, mà với một ý tưởng. Ông ấy lãnh đạo một tổ chức phi chính phủ và giảng dạy tại Đại học Lan Châu. Năm 2003, khi đến ngôi làng Qingshuiling, ông ấy nhìn thấy cái vòng lẩn quẩn: người nông dân đốn cây để sưởi ấm, nấu ăn và bán gỗ. Hậu quả là xói mòn và đất lở. Nhưng thiên nhiên càng hay trừng phạt con người thì họ lại càng nghèo hơn.

Ding muốn tạo một "vòng tuần hoàn của cái tốt". Nông dân cần phải nuôi bò, để làm việc đầy, họ phải trồng cỏ, họ có thể biến đổi phân thành khí sinh học. Thế là một tổ chức giúp đỡ đã tặng bò cho những người nghèo nhất trong làng. Những người này phải giao bê con về cho những người nghèo nhì, thế hệ bê con kế tiếp được giao cho những người giàu nhất trong số những người nghèo. Kết quả ngày nay: người nông dân sống trong nhà gạch, họ có máy kéo, xe gắn máy, điện thoại di động nhiều hơn và tất cả đều có truyền hình màu.

Nhưng Ding làm sao có thể thuyết phục chính phủ thực hiện mô hình của ông ấy trên diện rộng? Làm sao mà ông ấy có thể làm cho họ hiểu rõ được, rằng người ta phải cùng xem xét tất cả mọi việc với nhau, phân bổ và phòng ngừa thiên tai? Ding bắt đầu công việc vận động hành lang.

Ai muốn thành công với ý định của mình, người đấy cần một thứ trước hết: sự tin tưởng. Nhưng để xây dựng cái đó thì phải cần một địa vị xã hội nhất định. Ding nói: "Tôi là giáo sư. Nếu tôi chẳng là ai cả thì nhân viên nhà nước sẽ không lắng nghe tôi nói." Cũng sẽ dễ dàng hơn, nếu như thêm vào đó là giải thưởng và một chức vụ, ví dụ như đại biểu hội đồng nhân dân. Ding được mời dự các cuộc họp của chính phủ tỉnh, khi đất lở giết chết gần 1500 người ở Cam Túc. Ding là cố vấn thường trực của Bộ Khoa học ở Bắc Kinh và đưa ra các thẩm định. Ding là đảng viên. Điều đấy là quan trọng ở Trung Quốc, ông ấy nói và cười.



Nhà khoa học Ding: *"Vòng tuần hoàn của cái tốt"*. Ảnh: *Der Spiegel*

Lúc đấy, ông ấy cần một "đôi tác" ở chính quyền địa phương vào lúc ban đầu. May mắn là ông ấy quen biết với một người trong chính quyền tỉnh, là cha vợ của một trong số các sinh viên của ông ấy. Người này lo sao cho các nhân viên nhà nước địa phương quan tâm đến dự án của Ding.

Và bây giờ thì "quan hệ" bước vào cuộc chơi, quan hệ giữa một người thỉnh cầu và một người giúp đỡ hay bảo vệ. Quan hệ thuộc vào văn hóa Trung Quốc và qua đó cũng thuộc vào đường lối chính trị Trung Quốc. Tiền đề để cho quan hệ có thể thành hình là những điểm chung của cá nhân: người ta ở trong cùng một trường trung học, đại học hay đơn vị quân đội.

Ding đã có lần làm việc bốn năm liền cho chính quyền tỉnh, chịu trách nhiệm chống nghèo ở đó. Các đồng nghiệp thời đó của ông đã tạo khả năng cho ông tiếp xúc với sếp của họ. Cũng có ích là việc Ding đã cùng với các nhân viên nhà nước đi khắp châu Âu, lý do của chuyến đi: "cùng nhau brainstorming". Và tốt nhất là việc trong tương lai Ding sẽ tham dự các dự án nghiên cứu của Viện Khoa học Trung Quốc và thường xuyên bay về thủ đô. Ding nói: "Nếu anh có quan hệ thì anh ít phải làm công việc vận động hành lang hơn."

Mặc dù vậy, tất nhiên là ông ấy phải chỉ ra rằng các cải cách là có thể thực hiện được và không quá đắt tiền. Trong lúc đó, cần phải đến thăm nhân viên nhà nước thường xuyên, ông đã học được điều đấy, các bản báo cáo thì ngược lại không dài quá ba trang DIN A4 và nhà hàng ăn phải tốt. "Buổi ăn tối có thể tạo nên một bầu không khí tự do và thân thiện để đại diện cho những điều anh quan tâm đến", Ding nói. Ở đấy, được giải phóng khỏi sự bắt buộc phải đóng một vai trò, mối quan hệ sẽ phát triển. Tiệc tùng và chính trị là anh em sinh đôi dính liền ở Trung Quốc. Và vì Ding luôn luôn kéo nhà báo đến các ngôi làng thuộc dự án của ông ấy và còn tường thuật trên một trang mạng của Đảng về những ý tưởng của ông ấy nữa nên ông ấy đã thành công. Đến năm 2014, ông ấy tin thế, mô hình của ông ấy sẽ trở thành chính sách của chính quyền, ở tỉnh. Năm 2016 dự định sẽ là một năm lớn lao cho ông ấy, khi một ít Ding Wenguang được đưa vào trong kế hoạch năm năm mới của Bắc Kinh.

Hiện giờ, chính phủ Trung Quốc để cho người ta trợ giúp trong lúc cầm quyền. Thủ tướng Ôn Gia Bảo đã thẳng thắn thừa nhận lý do: "Đối diện với tình hình kinh tế phức tạp, sẽ không có lợi khi chờ đợi ở một số ít người lãnh đạo, rằng họ lúc nào cũng đưa ra những quyết định đúng đắn. Vì thế mà chúng ta phải tìm lời khuyên của các chuyên gia để có thể đưa ra các quyết định một cách khoa học hơn và dân chủ hơn." Quản lý chuyên nghiệp, cũng là một chiều của lãnh đạo chính phủ tốt, là yêu cầu của Bắc Kinh.

Bộ não của quyền lực ngôi trong một ngôi nhà cao tầng bằng đá màu nâu sáng: Viện Khoa học Xã hội Trung Quốc (CASS). Viện là một trong các think tank quan trọng nhất của Trung Quốc. Nhưng khác với các think tank ở Phương Tây mà ở đó, sự độc lập với chính phủ làm tăng tính đáng tin cậy của chính họ, sự liên kết chặt chẽ với chính phủ lại chính là đặc điểm của các think tank có nhiều ảnh hưởng ở Trung Quốc.

Lúc thì hội đồng nhà nước giao lại cho viện những nhiệm vụ nhất định: như các giáo sư cần thảo ra các đề nghị cho một bộ luật dân sự mới. Lúc thì Bộ Đường sắt muốn biết sẽ dẫn đến những hậu quả nào nếu như hành khách phải đưa ra danh tính lúc mua vé. Lần thì CASS khuyến khích cải cách, như sáp nhập các cơ quan lại với nhau. Và tất nhiên là cả thủ tướng cũng gọi người của CASS đến, để được cố vấn về chính sách kinh tế.

Đôi lúc CASS còn chỉnh sửa công khai cỗ máy nhà nước nữa; như họ cáo buộc Sở Thống kê đã không làm việc đúng đắn trong lúc tính toán tỷ lệ lạm phát.

24 | Việc các chuyên gia được đánh giá cao bắt đầu với Đặng Tiểu Bình. Thay vì Mao và ý thức hệ, bây giờ sự chuyên nghiệp và kiến thức cần phải thống trị. Người trí thức cần phải đóng góp phần của mình vào trong việc hiện đại hóa Trung Quốc. Hiện giờ, Đại học Pennsylvania

đếm được 425 think tank trong Trung Quốc, qua đó hiện đất nước này đang đứng thứ hai trên thế giới, chỉ Hoa Kỳ là có nhiều hơn, 1815.

Trong đó, chính trị Trung Quốc đi theo một kiểu mẫu: đầu tiên là suy nghĩ, và rồi đơn giản là thử nghiệm một cái gì đó. Chính phủ đã biến thử nghiệm thành quy luật. Họ để cho thiết lập những phòng thí nghiệm nhỏ tại địa phương, và chỉ khi dự án thực nghiệm thành công và có thể áp dụng tại nhiều nơi khác nhau thì người ta mới dám tiến hành các cải cách trên diện rộng.

Ngược lại, thuộc vào trong sự thông hiểu của Phương Tây về một nhà nước pháp quyền là đạo luật phải đến đầu tiên, rồi mới sự thực hiện. Biến thể Trung Quốc có ưu điểm: người ta có thể dự đoán tốt hơn, rằng các cải mới đó có những hậu quả nào. Thử nghiệm thành công trong thực tế cũng thuyết phục được những người chống cải cách. Người ta phát triển những mô hình cạnh tranh với nhau và qua đó vẫn linh động. Nhà Hán học Sebastian Heilmann đã gọi Trung Quốc là một "hệ thống chuyên quyền biết học hỏi". Ngay việc thiết lập các khu đặc quyền kinh tế trong những năm 80 là đã theo kiểu mẫu này rồi. Có những dự án thí điểm trong hệ thống y tế, về cải cách hưu trí, trong hệ thống đăng ký khai báo. Phí đường giao thông, cấm hút thuốc hay quy định du lịch cho Đài Loan, tất cả đều được thử nghiệm.

Thật sự là trên bình diện địa phương, chính phủ còn thử nghiệm cả với các lĩnh vực của "good governance" mà ngoài ra thì họ thích cực tuyệt hơn: cùng bàn bạc và minh bạch. Vì thế mà những nơi như Wenling và Baimiao đã trở nên nổi tiếng, vì họ công bố ngân sách và đưa ra danh sách chi tiết những khoản chi của họ. Điều đây tạo dịp cho tờ "China Dialy" nhà nước đưa ra một bài báo với tít "Ngân sách minh bạch, con người hạnh phúc" và kết luận: có ít người khiếu nại về việc phung phí tiền thuế hơn. Không còn có sự lạm dụng tiền công cho cá nhân nữa.

Đó là những tín hiệu nhỏ của sự thiện ý mà chính phủ chuyên quyền gửi đến người dân của họ. Một cột mốc là đạo luật bảo vệ môi trường, cái quy định phải lấy ý kiến của giới công khai. Người dân cũng cần nên bình luận cả kế hoạch năm năm, qua thư điện tử. Những người nắm giữ quyền lực của Trung Quốc cảm nhận được rằng họ không còn có thể cầm quyền một mình được nữa, họ cảm nhận được áp lực. Có cho tới 180.000 vụ việc đông người xảy ra hàng năm trong Trung Quốc. Người dân tập ngồi phản đối hay chặn đường đi để đạt được quyền lợi của mình; cái ngày trước chỉ là việc của một ít người thì ngày nay lại gây ra những hành động đoàn kết trong cả nước. Internet đã vững mạnh trở thành cái chợ của ý kiến và tin mới.

Chỉ qua đó mà ví dụ như những tin đồn về một cuộc đảo chính ở Bắc Kinh mới có thể có một trọng lượng như thế, vì những người nắm quyền lực của Trung Quốc thường hoạt động trong bí mật và một dân tộc mà không có tự do báo chí thì chỉ còn lại những sự phỏng đoán. Những gì xảy ra trên mạng là sự tham gia trực tiếp, ngăn ngừa cũng như rất mãnh liệt, bắt buộc thay vì cho phép tham gia vào chính trị.

Nhân viên nhà nước ở Lan Châu cũng đã trải qua sự giận dữ của người dân họ. Khi họ muốn tiến hành một cuộc chạy trong thành phố vào ngày đầu năm mới của năm 2012, nghệ nhân Wa Qizhi đã phản đối trực tuyến: "Hãy từ chối là một bộ lọc bằng thịt người!", ông ấy viết



trên Sina Weibo, dịch vụ thông tin ngắn của Trung Quốc. Người dân Lan Châu không cần phải hít không khí ô nhiễm đó vào phổi của họ. Chỉ một vài ngày, làn sóng phản đối đó đã tràn qua Internet, trên 10.000 người thảo luận trên Sina Weibo về việc họ nghĩ gì về kế hoạch của thành phố. "Những người cầm quyền quyết định chắc đã uống thuốc nào đó khi họ để cho trẻ em chạy dưới những điều kiện này", một người viết, một người khác: "Ở Trung Quốc, giới lãnh đạo quan tâm đến việc giữ thể diện của họ nhiều hơn là đến đồ lót của họ, vì vậy mà họ sẽ không rút lại những chỉ thị của họ đâu."



Nghệ nhân Ma: "*Bộ lọc bằng thịt người*". Ảnh: Der Spiegel

Ngay hăng thông tấn nhà nước cũng hài lòng tường thuật về sự phản kháng, cơ quan thể thao cho biết rằng tới đây người ta sẽ xem xét đến các đề nghị của cơ quan bảo vệ môi trường.

Đối với Ma, đó là một bài học mà ông ấy giảng dạy. "Điều đáng buồn nhất là khi người dân không nói ra những gì mà họ muốn nói. Người dân đóng thuế để nuôi dưỡng nhóm người đó, vì thế mà họ cần phải làm tròn nhiệm vụ của mình."

Chính phủ Trung Quốc phải làm quen với việc họ phải chịu trách nhiệm trước người dân của họ. Sự tin tưởng còn mang đất nước này đi tới. Trải nghiệm, rằng tất cả đều đang đi lên, đặt dấu ấn lên xã hội Trung Quốc. Và sự liên kết của tầng trưởng kinh tế và tình yêu tổ quốc mang lại cho chính phủ tính hợp pháp của họ. Họ đã giáo dục nhân dân của họ trở thành một xã hội của những người tiêu dùng và yêu nước.

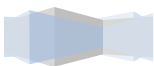
Nhưng cả nông dân, những người tốt nghiệp đại học nhưng không có việc làm, những con người ở phía Tây cũng muốn có phần. Và một trong những mối nguy hiểm nhất cho sự thống trị của Đảng đã được chính nguyên thủ quốc gia Hồ Cẩm Đào gọi đích danh: tham nhũng – cái ngược lại với "good governance". Trong bảng xếp hạng vừa qua của Transparency International, Trung Quốc đứng ở hạng thứ 75 của 183 nước. Trung Quốc trừng trị, bằng cả tử hình, nhưng bằng cách chỉ vào từng cá nhân riêng lẻ, người ta muốn đánh lạc hướng khỏi những sai lầm trong hệ thống.

Có những người nào đó cứ hủy bỏ cuộc trao đổi mà chính phủ Trung Quốc chào mời những người dưới quyền: chúng tôi không can dự vào cuộc sống cá nhân của anh, anh không can dự vào chính trị. Những người Trung Quốc đấu tranh cho quyền công dân đã phải vào tù vì những giá trị mà có ai đó ở Phương Tây nghĩ rằng có thể nghi ngờ chúng. Trong khi đó thì một vài người ở Phương Tây quên rằng quyền bầu cử và tư pháp độc lập, rằng một nhà nước pháp quyền dân chủ không bao giờ là phương tiện để đi đến mục đích, không bao giờ chỉ là một cái cung cấp kết quả. Tự nó là một giá trị. Phần lớn người Trung Quốc vẫn còn hài lòng với các kết quả. Nhưng chúng phải tốt. Những người khác, một số ít, muốn nhiều hơn nữa. Và họ bị giam cầm, vì ý kiến của họ.

Không chính phủ nào làm việc đấy mà có thể tự gọi mình là tốt. Ngay cả khi họ cung cấp những kết quả tốt.

Sandra Schulz

Phan Ba dịch từ Der Spiegel số 27 / 2012



Hoa Kỳ: khi lý trí không còn nữa

Quốc Hội Hoa Kỳ hiện nay là quốc hội làm việc kém hiệu quả nhất kể từ Đệ nhị Thế chiến, nó đã trở thành biểu tượng cho cuộc khủng hoảng của chính phủ Mỹ.

Marc Hujer

Phan Ba dịch từ Der Spiegel 28/2012

Ông ấy là người đã chinh phục được những ngọn núi cao nhất của Rocky Mountains, ông ấy cường tráng và khỏe mạnh, ông ấy có thể là một gương mặt quảng cáo cho một cuộc sống khỏe. Trong năm thứ 14 của ông ấy trong Quốc Hội, thượng nghị sĩ Mark Udall đứng ở cạnh chỗ ngồi quen thuộc của ông ấy trong Thượng Viện, trong hàng kẻ cuối bên phía những người của đảng Dân Chủ, và nói về pizza và khoai tây chiên. "Thật đấy", Udall nói, "cuối cùng rồi thì chúng ta có thể nhận chìm tất cả vào trong mỡ kia mà."



Điện Capitol: *Quốc Hội ngày nay tượng trưng cho nền văn hóa tranh cãi đã trở nên hoang dại. Ảnh: Der Spiegel*

Đó là cốt lõi của lý lẽ ông ấy, chống lại những quy định mới mà Tổng thống Barack Obama muốn đưa ra cho căng tin trong trường học. Obama đã cố gắng phân cách cái tốt và cái xấu ra trong căng tin trường học, phải dọn ra nhiều rau cải hơn nữa, thay vì lúc nào cũng là pizza và khoai tây chiên. Nhưng bây giờ, để ngăn chặn các quy định của Obama, Udall đã thuyết phục được thêm bảy thượng nghị sĩ khác và đã thảo ra một đề nghị sửa đổi, Senate Amendment 804, cái bây giờ sắp được bỏ phiếu bầu.

28

Mỗi một miếng khoai tây chiên, mỗi một miếng khoai tây rán [croquette], Udall, 61 tuổi, lý luận, đã từng là một củ khoai tây, tức là rau quả, như bông cải xanh, đậu xanh, rau chân vịt hay cà rốt. Ai muốn cấm khoai tây chiên, ông ấy nói, sẽ phân biệt đối xử với khoai tây, chỉ vì

nó thỉnh thoảng được nhúng vào trong mỡ. Vấn đề ở đây, Udall nói, là sự bình đẳng ở rau quả, về việc một củ khoai tây cũng có chứa vitamin, như mỗi một pizza, vì có sốt cà chua.

Và vào cái buổi chiều hôm đấy trong Quốc Hội, người ta đã thật sự nghiêm chỉnh bàn về câu hỏi liệu có được phép phân biệt giữa khoai tây chiên và rau quả hay không. Liệu khoai tây chiên và pizza cũng có thể là rau quả hay không. Ronald Reagan khi là tổng thống đã có lần cố gắng tuyên bố ketchup là rau quả, vì công nghiệp thực phẩm. Nhưng Reagan đã thất bại ở Quốc Hội. Năm 1981, thời đấy khác với bây giờ.

Nền dân chủ Mỹ luôn luôn tự hào về sự phân chia quyền lực, "checks and balances" [kiểm soát và cân bằng] của hệ thống chính trị này, cái trong quá khứ đã là gương mẫu cho sự cân bằng các lợi ích chính trị, cho một mức tối thiểu của lý trí. Nó là một hệ thống ngăn chặn sự cuồng tín, đuổi những sự ngu ngốc thô thiển nhất vào trong ranh giới của nó. Và bây giờ là như thế đó? Đả đảo phân biệt đối xử với củ khoai tây?

Quốc Hội hiện giờ, quốc hội thứ 112 của lịch sử Mỹ, là quốc hội hoạt động kém hiệu quả nhất kể từ khi Đệ nhị thế giới chấm dứt. Nó chỉ thông qua 80 đạo luật, không có quốc hội nào ít như thế từ 1947, mặc cho nhu cầu cải cách thật to lớn, mặc cho cuộc khủng hoảng ngân sách đang kéo dài. Nó không có một quan điểm chung về Chiến tranh Libya, không có lập trường chung về biến đổi khí hậu, về di dân, về chính sách thuế, về cải cách các hệ thống an sinh xã hội, về các đề tài lớn của thời đại. Ngay đến cái gọi là siêu ủy ban để giải quyết vấn đề nợ cũng thất bại.

Chính trị, ở Mỹ trông như thế, đã trở nên bất lực. Nó không còn dẫn dắt vận mệnh của đất nước nữa, như ngày trước đã từng làm. Chính sách tiền tệ, chính sách thuế, cả chính sách về kinh tế cũng thất bại trong một thế giới toàn cầu hóa, như gói kích cầu 787 tỉ dollar của Obama đã mất tác động được kỳ vọng của nó.

Quốc Hội ngày nay tượng trưng cho cuộc khủng hoảng của nền dân chủ Mỹ, cho sự thất bại của "kiểm soát và cân bằng", cho nền văn hóa tranh cãi đã trở nên hoang dại, cho sự dùn ú cải cách, sự phân cực hóa ngày càng tăng của các đảng phái, mất tính đáng tin của các thể chế chính trị. Tròn 80% người Mỹ không còn tin tưởng Quốc Hội nữa. Thất bại của nó đặt ra câu hỏi, liệu nước Mỹ, nền dân chủ lâu đời nhất của thế giới, đã có đi đến giới hạn của nó chưa. Liệu nước Mỹ có còn khả năng cầm quyền nữa hay không, khi không còn có thống nhất và đồng thuận nữa.

Câu chuyện của Senate Amendment 804 là một bài học về tình trạng của nền dân chủ Mỹ. Nó cho thấy tại sao cuộc tranh cãi về cải cách đã mất phương hướng, tại sao các lợi ích ngắn hạn của những người nông dân trồng khoai tây quan trọng hơn là mục tiêu dài hạn về sức khỏe của người dân, tại sao lợi ích riêng lẻ quyết định chính trị nhiều hơn là sự thịnh vượng của xã hội. Đó là lịch sử của những người đại diện đã nhân nhượng trước áp lực của những nhóm vận động hành lang.

"Củ khoai tây ở Mỹ là một vật của tín ngưỡng", giáo sư Walter Willett, nhà khoa học về dinh dưỡng ở Đại học Harvard. Ông ấy giảng dạy về "Dịch tễ học và khoa học dinh dưỡng", ông ấy nghiên cứu về các hậu quả của thói quen ăn uống sai lầm và đã viết một tác phẩm kinh điển về việc này.

Năm 1992, trong một nghiên cứu về sức khỏe của phái nữ, ông ấy đã xác định rằng ăn quá nhiều khoai tây có thể sẽ dẫn đến bệnh tiểu đường. Thời đấy chỉ mới là một sự nghi ngờ vào lúc ban đầu, nhưng Willett càng nghiên cứu nhiều hơn thì ông ấy càng chắc chắn hơn. "Ai ăn



khoai tây, người đẩy sản xuất ra insulin nhiều hơn là tiêu thụ đường nguyên chất", ông ấy nói. "Điều đấy làm cho đái." Ngày xưa, khi con người cử động nhiều hơn, thì đấy không phải là vấn đề. Ngày nay, điều đấy dẫn đến dư cân, dẫn đến những căn bệnh như tiểu đường, ung thư và nhồi máu cơ tim.

Người Mỹ tiêu thụ 53 kilogram khoai tây trên đầu người hàng năm. Hầu như không một món ăn Mỹ nào mà không có croquette, khoai tây nghiền như hay khoai tây chiên. Đặc biệt trẻ em là nạn nhân của sự tiêu thụ khoai tây này, các em tiêu thụ rau quả chứa tinh bột như bắp và khoai tây nhiều hơn người lớn 30%. Đó là, như Willet chứng minh, một trong những con đường dẫn đến dư cân.

Nhà nước trợ giá cho cách ăn uống sai lầm này. Nhà nước phân phát phiếu ăn cho người nghèo, những cái thường được dùng để đổi lấy pizza và khoai tây chiên, nhà nước còn tài trợ cho cái được gọi là Chương trình WIC cho những người mẹ có thu nhập thấp và con của họ và đã chi 10,8 tỉ dollar trong năm nay cho "School Lunch Program", cái bảo đảm cho 30,5 triệu trẻ em từ các tầng lớp gia đình có thu nhập thấp có được một bữa ăn trưa không tốn tiền trong trường học.



Bữa ăn trưa trong một trường học ở Maryland: "Ô nhục quốc gia." Ảnh: Der Spiegel

Đó là về School Lunch Program, khi thượng nghị sĩ được nhờ giúp đỡ – một chương trình có tiếng tăm hết sức xấu, với một tỷ lệ hết sức cao của những thức ăn có chất tinh bột, của pizza và khoai tây chiên. Đó là chương trình quan trọng nhất của tất cả các chương trình, vì thức ăn mà trẻ em được dọn ra trong trường năm ngày trong một tuần sẽ đặt dấu ấn lên cung cách ăn uống của thế hệ mới.

Hầu như không có ngày nào mà không có thức ăn khoai tây trên thực đơn trong trường học ở Mỹ. Một phần tư các trường học đặt thức ăn trực tiếp từ những chuỗi cửa hàng bán thức ăn nhanh, McDonald's

hay Pizza Hut, nhưng ngay cả khi tự nấu thì thực đơn cũng ít hợp thời.

Khi School Lunch Program bắt đầu có hiệu lực năm 1946, nhiều trẻ em còn thiếu dinh dưỡng, các em cần calo, không cần kiêng ăn. Khoai tây rẻ tiền và có chất dinh dưỡng, chúng là "filling", như những người biện hộ cho chúng ngày nay vẫn còn nói, một thức ăn phụ làm cho no. Nhưng hiện giờ ngay đến các tướng lĩnh cũng phải báo động. Họ cảnh báo, rằng nhiều đứa bé quá béo, tới mức sau này không thể bảo vệ đất nước được nữa. Chuyên gia dinh dưỡng gọi đấy là một "sự ô nhục quốc gia", khi trong các căng tin của trường học thay đổi ít như thế cho tới nay. Sữa nhiều béo được thay thế bằng sữa ít béo, độ lớn của những lon hộp nước ngọt được giảm xuống, nhưng không ai dám tiếp cận đến số lượng của những món ăn khoai tây.

Vào ngày 13 tháng 1 năm 2011, Food and Nutrition Service, cơ quan về lương thực thực phẩm của Bộ Nông nghiệp, công bố những quy định mới cho School Lunch Program, khoảng cùng lúc với nghiên cứu mới của giáo sư Willet, cái tuyên bố thức ăn giàu tinh bột là vấn đề lớn nhất của dinh dưỡng sai lầm, bên cạnh đồ ngọt và nước ngọt.

Các quy định mới đi theo những đề xuất của Viện Y học, những cái dựa trên các kết quả nghiên cứu của Willet. Theo đó, căng tin trong trường học chỉ nên dọn ra mỗi tuần một lần một "cup", tức khoảng 235 mililit, thức ăn có tinh bột. Điều đấy lẽ ra đã có nghĩa là trong tuần hoặc chỉ được phép có một lần pizza hoặc một lần khoai tây chiên, và rồi không còn thêm croquette, khoai tây nghiền như hay chip. Đấy lẽ ra đã là một sự đóng góp vào cho sức khỏe của người dân, một lần cắt đứt với American Way of Life, nhưng ngay trong cái ngày của tháng 1 đó, những người chống đối đã tập hợp lại.

Khoai tây chiên thuộc vào cuộc sống Mỹ như chiếc ô tô quá khổ của Mỹ, như những tòa nhà văn phòng và siêu thị mua sắm vào mùa hè được làm lạnh đến nhiệt độ như trong tủ lạnh. Khoai tây, Larry Zuckerman nhấn mạnh trong quyển sách "Potato" của ông ấy, là thực phẩm của số đông, nó là "bữa ăn dân chủ nhất" của Mỹ, được ăn mừng bởi người sau đấy là tổng thống thứ nhì của Mỹ, John Adams, người năm 1774 đã viết cho Abigail vợ của mình: "hãy để cho chúng ta ăn khoai tây và uống nước."

Ngay từ thời đấy, khoai tây đã là một biểu tượng cho sự nổi dậy chống lại giới quý tộc châu Âu với những món ăn và cách thức ăn uống cầu kỳ của họ, cái mà nước Mỹ muốn vạch rõ ranh giới ra với nó. Nước Mỹ muốn khác với nước mẹ Anh quốc mà ở đó, vua George III ngay cả trong cuộc khủng hoảng bánh mì năm 1795 cũng đã từ chối động đến khoai tây. Khoai tây là một biểu tượng cho nước Mỹ xưa cũ tốt đẹp.

Bám chặt vào nước Mỹ xưa cũ đã trở thành phản xạ trong một đất nước mà người dân của nó bây giờ lo ngại rằng sẽ mất hết tất cả, ngôi nhà của họ, việc làm của họ, vai trò là siêu cường quốc. Đó là một đất nước mà trong đó người giàu trong vòng những thập niên vừa qua đã giàu hơn và người nghèo đã nghèo hơn, đất nước mà trong đó tầng lớp trung lưu dường như đã biến mất và cùng với nó là cảm giác rằng tất cả đều có phần trong sự thịnh vượng.

Nền dân chủ của Mỹ hoạt động tốt, cho tới khi nào có đủ tăng trưởng. Nhà nước an sinh, cái cũng được mở rộng thấy rõ ở Mỹ sau Đệ nhị thế chiến, có đủ tiền. Thỏa hiệp là có thể, vì ai cũng nhận được một cái gì đấy. Nhưng dân chủ có còn hoạt động không, khi chẳng còn gì để phân chia ra nữa? Nước Mỹ bao giờ cũng là một đất nước của các cực đại, nhưng những cực đại này ngày càng không thể hòa nhập vào với nhau được nữa, cả trong chính trị.

Chứng bệnh hoang tưởng thống trị chính trị Mỹ từ khi cuộc khủng hoảng tài chính bùng nổ. Niềm tin tưởng vào các thể chế đã bị lung lay. Nhà nước đã trở thành đối thủ của người dân, giới tinh hoa là địch thủ của những người thường. Khẩu hiệu là nét đặc trưng cho các phong trào cánh tả cũng như hữu, Tea Party và Occupy Wall Street. Ai không sử dụng những câu khẩu hiệu đó, ít nhất là một phần, thì nói chung rất khó mà được người khác lắng nghe.

Chính trị gia như Sarah Palin lợi dụng sự chia rẽ. Họ thề thốt về Hiến Pháp và những hình ảnh Mỹ đã lỗi thời từ lâu, những small town, thời mà cái bắt tay còn được xem là lời hứa danh dự.

Thế giới đã trở nên phức hợp hơn, phức tạp hơn, nhưng tranh cãi chính trị ở Mỹ đã trở nên đơn giản hơn, chối bỏ biến đổi khí hậu, những yêu cầu mới của một xã hội di dân mà trong đó người da trắng mất đa số, chối bỏ khoa học, chối bỏ nhận thức của khoa học dinh dưỡng.

Biến đổi đầu với thơ mộng, đó là sự lưỡng phân mới của những bàn luận về chính trị, cái chỉ còn biết hai thể loại không thể hòa hợp với nhau: Mỹ và phi Mỹ. Khi phu nhân tổng thống Michelle Obama khuyến khích người Mỹ ăn nhiều rau quả hơn và ít đồ ngọt hơn và thỉnh thoảng nên bỏ món tráng miệng, thì nữ chính trị gia Cộng Hòa Sarah Palin đã vờ như Obama

tuyên chiến với tự do. Bây giờ Michelle Obama còn muốn tước đi món tráng miệng của người Mỹ nữa, Palin quả quyết và nhận được sự đồng tình từ nhiều phần rộng lớn của đất nước.

Bây giờ Obama có muốn tước đi món khoai tây chiên của người Mỹ nữa hay không?



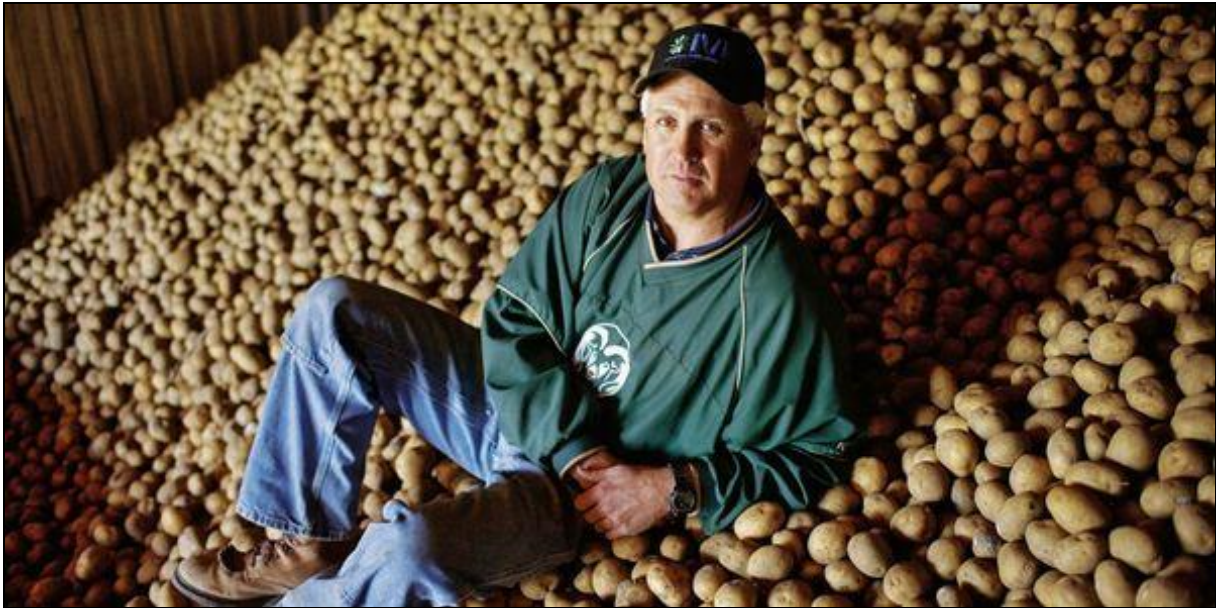
Phu nhân tổng thống Michelle Obama: Vận động vì nhiều rau quả hơn. Ảnh: Der Spiegel

"Chúng tôi ăn khoai tây từ hai trăm năm nay", Roger Mix, nông dân trồng khoai tây từ Alamosa nói, vùng trồng trọt quan trọng nhất trong tiểu bang Colorado quê hương của Udall, "rồi bây giờ bất thành linh là có điều gì đấy sai ư?" Ông ấy có biết các nghiên cứu của giáo sư Willet, giáo sư ở Harvard không? Mix phẩy tay. "Anh có nghe về Chris Voigt không? Anh có xem ông ấy trong truyền hình không?"

Chris Voigt, chủ tịch của liên hiệp doanh nhân Potato Council ở Washington State, của Hội đồng Khoai tây, đã khởi động một thử nghiệm trong năm vừa rồi và ăn 20 củ khoai tây hàng ngày trong vòng hai tháng liền. Ông ấy được cho rằng đã giảm sáu kilô qua đấy. "Ông ấy đã giúp khai sáng người dân nhiều hơn là ông giáo sư đấy với những mẫu thử của ông ấy, những phép tính ngoại suy, hồi quy và toàn bộ những thứ khoa học lật vật của ông ấy", Roger Mix nói. "Ông giáo sư đấy từ nhiều năm nay đã đi theo hướng chống khoai tây."

Mix có nhiều ảnh hưởng, nông dân trồng khoai tây thế hệ thứ tư. Năm 2010, ông ấy là chủ tịch của Hội đồng Khoai tây Quốc gia ở Washington, chức vụ danh dự cao nhất mà ngành này có thể giao cho. Nông trại của ông nằm trong San Luis Valley, một sa mạc lớn 20.000 kilômét vuông nằm trên mực nước biển có cho tới 2.300 mét. Ở đây, hơn nửa năm là mùa Đông, thỉnh thoảng, Mix nói, vào ngày 4 tháng 7, ngày Quốc khánh Mỹ, vẫn còn có sương giá. Người ta

không thể trồng gì nhiều hơn là khoai tây, vì trong thời gian ngắn như thế thì hầu như không có gì cho hoa quả ngoài khoai tây. Nông dân trồng khoai tây thống trị ở thung lũng này, họ là những người duy nhất còn có tiền trong cuộc khủng hoảng. Và ai muốn thắng cử ở đây thì tốt hơn là không nên chống lại họ, cả người Cộng hòa lẫn người Dân chủ.



Người đại diện cho lợi ích nhóm: *"Chúng tôi ăn khoai tây từ hai trăm năm nay, rồi bây giờ bất thành lĩnh là có điều gì đây sai ư?" Ảnh: Der Spiegel*

Chính trị đã trở nên đắt tiền. Để được nghe thấy, chính trị gia ngày càng cần nhiều tiền hơn. Một ứng cử viên tổng thống hiện phải có trên một tỉ dollar, một cuộc tranh cử thượng viện thành công tốn kém mất 8,5 triệu, và để có một ghế trong hạ viện, người ta phải cần không dưới 1,4 triệu. Không phải là ngẫu nhiên, khi hầu như tất cả các ứng cử viên tổng thống đều là triệu phú.

Một thượng nghị sĩ có nhiều nhân viên, so với một nghị sĩ trong Hạ Viện, người chỉ được phép có tới 18 nhân viên làm việc trọn ngày. Một thượng nghị sĩ được phép có nhiều nhân viên như ông ấy muốn, trung bình là 34. Họ có thể làm việc trong các đề tài riêng biệt và chuẩn bị trước cho thượng nghị sĩ. Nhưng không đủ để có thể làm chủ được làn sóng thông tin đang tăng lên. Nếu một nghị sĩ muốn tự khẳng định mình, ông ấy cần một sự giúp đỡ nhanh chóng và thông tin chi tiết, những cái mà các nhóm đại diện lợi ích cung cấp không mất tiền cho ông ấy. Các nhà khoa học gọi điều này một cách hoa mỹ là "Lobbying as Legislative Subsidy", giúp đỡ trong quá trình lập pháp.

Một nhân viên của Udall, Simon Tafoya, lo về những vấn đề của nông nghiệp và bên cạnh đó là về thương mại, di dân và những vấn đề của các dân tộc thiểu số. Những người nông dân trồng khoai tây của San Luis đã mời ông ấy đến một lần năm 2008, họ nhớ lại; họ chỉ cho ông ấy xem thung lũng, các nông trại, họ chiêu đãi ông trong quán ăn Mexico ở Main Street của Alamosa, quán mà Jim Ehrlich, sếp của Hội đồng Khoai tây Colorado, nói rằng ông ấy đến đây vì vẫn chưa có ai phàn nàn về chất lượng của thức ăn ở đây cả.

Tafoya cảm ơn vì các thông tin do họ gửi thư điện tử đến cho ông ấy, ông ấy vui mừng vì những lý lẽ cho khoai tây, về hàm lượng kali và tỷ lệ đạm, cái khiến cho nó trở thành một thứ rau quả tốt. Họ lục tìm các nghiên cứu, họ tiến hành các cuộc thăm dò ý kiến để củng cố yêu

cầu của họ, rằng lượng khoai tây được dọn ra mỗi tuần không được phép được làm giảm đi trong bất cứ trường hợp nào. Họ cô đọng lượng thông tin lại thành một vài lời nói dễ nhớ, tất nhiên là hoàn toàn theo ý của họ. "Khi ông ấy trả lời các thư điện tử của chúng tôi, chúng tôi biết rằng sự việc sẽ diễn tiến không tệ cho chúng tôi", Mix nói, người nông dân trồng khoai tây. Và vì vậy mà họ có một cảm giác tốt đẹp, trước khi họ lên đường đến Washington trong tháng 3 vừa qua. Ehrlich của Hội đồng Khoai tây, Roger Mix, người nông dân trồng khoai tây, và mười hai đồng nghiệp của ông ấy, nông dân trồng khoai tây từ San Luis Valley.

Họ bay từ Denver đến Washington và vào ở trong khách sạn Madison trong nội thành. Họ gọi đây là fly-in, họ xông đến như những chiến binh tiến vào Normandy. Vài người nào đó lần đầu tiên ở thủ đô, tham quan một vài viện bảo tàng, đến nói chuyện với Bộ Nông nghiệp, với các nghị sĩ của họ và cuối cùng là với thượng nghị sĩ Udall. Đó là một cái hẹn mà Tafoya đã lo cho họ, và nếu như nói chung là họ có ngạc nhiên về một cái gì đấy, thì đó là việc những người như ông ấy có ảnh hưởng cho tới đâu.

Tafoya, họ biết điều đấy, có thiện ý với họ. Và cả thượng nghị sĩ về cơ bản cũng ở bên phía của họ. Ông ấy chỉ lo rằng tất cả mọi việc đều trông có vẻ như có ảnh hưởng của vận động hành lang. Ông ấy cũng phải tìm thấy ai đấy chống lại những quy định của Obama ở bên ngoài giới vận động hành lang khoai tây. Ai đấy không có lợi ích về kinh tế.

Không biết rõ là ai có ý tưởng đó, nhưng đến một lúc nào đó, những người nông dân trồng khoai tây nhớ lại, Tafoya hỏi rằng liệu những người đại diện cho các căng tin trong trường học có ủng hộ đề nghị hay không. Đó là ý tưởng quyết định: khoai tây rẻ tiền, chúng đa dạng, trong một vài vùng, trường học nhận được chúng mà không mất tiền. Đó không phải là con đường để thuyết phục các trường học sao? Tính toán cho họ thấy sẽ tiêu tốn bao nhiêu nếu như họ phải từ bỏ khoai tây rẻ tiền, như Obama muốn quy định cho họ? Căng tin trường học, cái đấy nghe có vẻ gần gũi với những người mẹ đang lo lắng, với công việc làm thiện nguyện.

Những người nông dân chưa từng bao giờ làm việc với căng tin trường học, nhưng ngay sau khi trở về, Jim Ehrlich, nhà vận động hành lang của Hội đồng Khoai tây, đã tiếp xúc với Hiệp hội Dinh dưỡng Học đường của Colorado. Người ta có thể cùng nhau chống lại các quy định không? Ông ấy đi đến Denver để gặp một vài thành viên của ban chủ tịch, sau 45 phút họ thống nhất rằng sẽ đấu tranh vai kề vai với nhau.

Shelly Allen, nữ chủ tịch của Liên hiệp Dinh dưỡng Học đường, nhớ lại mình bất chợt nhận được thư điện tử của những người nông dân trồng khoai tây như thế nào. Họ xin bà ấy giúp đỡ, họ nhắc cho bà ấy nhớ rằng có một vài trường học nhận được khoai tây không mất tiền, rằng giúp đỡ nông dân nội địa là một nghĩa vụ của người yêu nước, và rằng người nông dân trồng khoai tây trả tiền thuế để chi trả cho trường học. Bà ấy nói, tuy là bà ấy cũng thích nhìn trẻ em ăn ít khoai tây hơn, nhưng bà ấy ủng hộ bang của mình, mặc dù Liên hiệp Dinh dưỡng Học đường Quốc gia, tổng liên hiệp của bà, đã cảnh báo bà ấy trước việc một mình ủng hộ cho khoai tây chiên. Liên hiệp Dinh dưỡng Học đường Quốc gia đã quyết định đứng trung lập trong câu hỏi này và cũng hy vọng ở bà điều này. "Tôi biết, rằng thật ra sẽ tốt hơn nếu như trẻ em ăn ít khoai tây chiên trong trường hơn", Allen nói, "nhưng đây cũng là về Colorado, bang của chúng tôi, nơi chúng tôi có hạnh phúc là có thể dùng được rau quả tại địa phương. Chúng tôi muốn khuyến khích việc đó."

34

Ai cũng được phép cùng thảo luận về các quy định mà Obama muốn ban hành. Ai cũng được phép phát biểu, chỉ trích, khen ngợi. Bộ Nông nghiệp nhận được 133 286 lá thư. Nhưng cuối cùng thì điều đấy không phải là quyết định, mà quyết định là tiếng nói của một vài nhà vận

động hành lang có nhiều ảnh hưởng, những người từ lượng lớn thông tin tạo được câu khẩu hiệu đúng đắn, lý lẽ bán hàng đúng đắn.



Thượng nghị sĩ Udall: *"Cuối cùng rồi thì chúng ta có thể nhận chìm tất cả vào trong mỡ kia mà." Ảnh: Der Spiegel*

Hệ thống chính trị của Mỹ là một trong những hệ thống minh bạch nhất và đồng thời cũng chuyên nghiệp nhất thế giới. Các think tank ở Washington cũng có nhiệm vụ là giữ lại các chuyên gia ở xung quanh giới chính trị, nếu như tạm thời không sử dụng được họ. Mặt trái của nền dân chủ chuyên nghiệp hóa cao độ này là nó bị thống trị bởi những người lúc nào cũng đã có mặt ở đó, quen biết tất cả mọi người mà cũng có thể là đã làm việc cho bên kia.

Sau khi liên minh thành hình, thượng nghị sĩ Udall viết thư cứu vớt khoai tây chiên gửi cho Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Tom Vilsack, cho Ủy ban Nông nghiệp, cho các đồng nghiệp trong Thượng Viện. Ông dùng những lý lẽ xuất phát từ Mix và Ehrlich ở Colorado. Ông trích dẫn Colorado School Nutrition Association, liên hiệp mà đã quả quyết rằng họ không thể phục vụ bữa ăn trong trường học được nữa, nếu như khoai tây bị gạch bỏ. Ông trích dẫn chúng trong bài diễn văn quyết định của ông ấy trong Thượng Viện, chỉ là ông ấy không nhắc đến nghiên cứu của giáo sư Willet.

Với thu nhập 49 445 dollar trên một hộ dân, nước Mỹ thuộc các quốc gia công nghiệp giàu nhất thế giới. Con người được nuông chiều, mặc cho mọi khác biệt trong thu nhập. Họ sử dụng đường sá, cầu, hệ thống y tế công cộng, nhưng không muốn trả thêm thuế trong bất cứ trường hợp nào. Những gì nhà nước đưa ra để sử dụng đã trở thành hiển nhiên, không còn được xem như là một thành tựu nữa như năm 1954, khi Tổng thống Dwight Eisenhower cho xây dựng mạng lưới đường cao tốc quốc gia, không còn khiến cho con người trở nên tự hào như trong các nền kinh tế quốc dân đang trỗi dậy nữa. Có một tư thế đòi hỏi đã thành hình. Các chính trị gia không có can đảm để nói với cử tri của họ rằng những ý muốn đó chỉ có thể được hiện thực với nhiều thuế hơn nữa.

Phí tồn cuối cùng là lý lẽ quyết định để cứu vớt khoai tây chiên, để tiếp tục mang ra những thức ăn nhét đầy calo không cần thiết cho trẻ em. Chi phí cho mỗi thức ăn sẽ đắt thêm 14

cent, nếu như các quy định của Obama có hiệu lực mà không thay đổi – một số tiền có thể bỏ qua được khi người ta nghĩ rằng đây là về sức khỏe của những thế hệ tương lai.

Nhưng đã không diễn ra như thế. Vì khi người ta bỏ phiếu ở Washington về Senate Amendment 804 của Mark Udall, về đề nghị sửa đổi chống lại sức khỏe của người dân, mới biết rằng thượng nghị sĩ này đã làm việc rất tốt. Nếu như vấn đề là lý trí thì hẳn đã không có phiếu nào cho đề nghị này. Nhưng con số phiếu thuận tăng rất cao, vượt qua ngưỡng 50%, đa số hai phần ba.

Khi cuối cùng tất cả các phiếu bầu đã được bỏ, có 70 phiếu thuận và 30 phiếu chống trên bảng hiển thị. Đó là một lần bỏ phiếu lịch sử, ấn tượng cho khoai tây chiên trong một Quốc Hội mà thời gian vừa qua đã không còn có thể thống nhất trong bất cứ điểm nào được nữa. và Udall, người cứu vớt cho khoai tây chiên trong các căng tin trường học, cảm ơn các đồng nghiệp của ông ấy vì "sự hiểu biết" của họ.

Đó là Xuân 2012. Luật bổ sung của Udall cho khoai tây chiên bây giờ có hiệu lực, Obama đã ký tên, cứ như là đã chẳng xảy ra điều gì cả. Ông ấy cứ làm như những quy định mới đây vẫn còn là một thành công, cái ít nhất thì cũng đúng theo chiều hướng rằng trong tương lai sẽ có trái cây nhiều hơn trước và lượng đường trong thức ăn sẽ được giảm xuống. Nhưng ông ấy không còn nhắc đến cuộc tranh cãi lớn về chính trị, cuộc tranh cãi mà ông ấy đã thua, cuộc tranh cãi về khoai tây chiên. Ông ấy phải bằng lòng với những gì còn lại.

Giáo sư Willett có một cái hẹn tại National Institutes of Health ở Bethesda gần Washington. Một nhóm nhỏ chuyên gia, bác sĩ y khoa, khoa học gia về dinh dưỡng đã đến đây, Willett muốn chuẩn bị những người đứng trước cho lần xuất bản thứ ba của quyển "Dịch tễ học dinh dưỡng" của mình. Đó là một sự kiện quan trọng, lần xuất bản thứ ba sách của ông ấy, quyển kinh thánh của ngành chuyên môn này. Nó biện hộ cho sự kiện dành riêng này trong cơ quan quan trọng nhất về nghiên cứu y sinh học. Đã có nhiều nhận thức mới, Willett nói, lần xuất bản thứ ba sẽ có quy mô lớn hơn lần thứ hai rất nhiều, và không phải tất cả những điều mới đều phù hợp với quyển sách. Nhưng không thay đổi gì nhiều ở cấu trúc, ở các chương. Ông ấy chỉ thêm vào một chương. Chương 16.

"Rất đáng tiếc là việc này đã trở nên cần thiết", ông ấy nói.

Đây không phải là về dinh dưỡng. Đây là về chính trị.

Marc Hujer

Phan Ba dịch từ Der Spiegel 28/2012

Điều kỳ diệu của chính trị hiện đại

Đan Mạch được xem là quốc gia kiểu mẫu cho việc cầm quyền có hiệu quả. Điều đáng thể hiện không ở đâu tốt hơn là ở bước đường chiến thắng của năng lượng tái tạo.

Manfred Ertel và Gerald Traufetter

Phan Ba dịch từ Der Spiegel 29/2012

Cái cánh của chiếc quạt gió được làm bằng gỗ thô sơ, được sơn đỏ và đo được chính xác là 1,20 mét, các cạnh cong cong chỉ được bào sơ. Không có điều gì cho thấy rằng lần vươn lên của một tập đoàn thế giới và công cuộc xây dựng lại của cả một đất nước đã bắt đầu với cái công cụ nhỏ bé này.



Công viên gió ngoài khơi Middelgrunden ở Copenhagen: dấu hiệu dễ nhận thấy của thành công. Ảnh. Der Spiegel

"Thời đấy, tôi đã tìm thấy cái vật đó ở trong một góc bụi bặm của chuồng nuôi", Henrik Stiesdal nói. "Tôi còn nhớ rõ lúc đó tôi đã dùng tay giơ nó ra gió như thế nào", người đàn ông với mái tóc thưa màu vàng nói.

Đôi mắt xanh của ông ấy sáng ngời, như thể khoảng khắc đó đã quay lại, hơn 35 năm sau đó. "Tôi bất chợt cảm nhận được sức mạnh đó và nghĩ thầm: đúng là chính nó rồi!"

Stiesdal đứng bật dậy từ trên chiếc ghế của ông ấy, từ chiếc ghế mà ông ấy vừa mới ngồi ung dung đưa nó. Ông ấy muốn ra khỏi phòng làm việc của ông ấy trong tầng một, muốn chỉ cho thấy những gì đã thành hình từ cái phần gỗ màu đỏ này. Người sếp kỹ thuật 55 tuổi của

Siemens Wind Power đi nhanh về hướng của một gian xưởng mà tường bằng đá hoa cương đen của nó sáng lóng lánh dưới ánh nắng mặt trời.

Bước vào bên trong, người ta nhìn thấy một dây chuyền lắp ráp lớn, hơi giống như trong một nhà máy ô tô. Nhưng công nhân ở đây bắt vít vào những khối lập phương trắng bằng thép, những cái to như ngôi nhà ở cho một gia đình. Stiesdal vẫn còn cái cánh quạt màu đỏ của ông ấy. Nhưng so với những cái cánh quạt gió nặng 400 tấn, những cái được di chuyển trên đệm không khí ở đây, nó đã teo nhỏ lại như một món đồ chơi. Stiesdal muốn những người khách tham quan của ông ấy có được chính xác cái hiệu ứng đấy: "Họ cần phải hiểu được rằng công nghiệp gió đã trải qua một sự phát triển nhanh cho tới đâu trong 30 năm", ông ấy nói. Stiesdal được xem như là một trong những người cha đẻ của công nghiệp gió, ở Đan Mạch và trên toàn thế giới. Ông ấy sắp sửa thi tốt nghiệp trung học khi nông trại của cha ông ấy cũng lâm vào tình trạng khó khăn tương tự như trên khắp nơi trong nước: đó là cuộc khủng hoảng dầu, người Ả Rập giảm khai thác của họ xuống, mùa Đông lạnh, và chính phủ kêu gọi người dân chỉ còn nên sưởi ấm một căn phòng.

Đúng vào thời điểm khó khăn đó của lịch sử họ, người Đan Mạch đã chứng minh rằng họ có một nhà nước được tổ chức đặc biệt tốt; một nhà nước mà có thể phản ứng và thích ứng. Tiếng tăm của Đan Mạch như là một nhà nước mô hình của cầm quyền hiện đại, như là kiểu mẫu của khả năng cải mới và minh bạch, như là bằng chứng cho việc rằng một chính phủ dân chủ cũng có thể thuyết phục được người dân của mình, đã bắt đầu trong những năm đó, và Stiesdal là một trong những nhân vật chính. Cùng với một người thợ khéo tay từ ngôi làng quê của ông trong vùng Jutland, ông ấy xây mẫu đầu tiên, có thể sử dụng một cách có kinh tế, của một cái quạt gió. Họ được nhà nước cho mượn 50.000 đồng Krone, ngày nay vào khoảng 23.000 euro, nhà nước mà đang tuyệt vọng tìm một cái thay thế cho những chiếc tàu chở dầu không còn đến nữa. Năm 1979, họ bán giấy phép của bản mẫu đấy cho công ty Vestas. "Lúc đó họ còn sản xuất máy kéo và cưa cẩu", ông ấy nói.

Hiện giờ, Vestas là nhà sản xuất máy phong điện lớn nhất thế giới, và Stiesdal phát triển những dàn máy ngày càng có công suất lớn hơn – bây giờ là cho công ty Siemens, công ty mà năm 2004 đã mua một nhà cạnh tranh với Vestas trong thành phố Brande bé nhỏ trong vùng Jutland. Điểm nhấn mới nhất của Stiesdal: cánh quạt gió không cần hộp truyền động. "Tại một công suất là sáu megawatt, cỡ máy nhẹ hơn 150 tấn và ít cần phải bảo trì hơn", ông ấy nói, không có một nét khiêm tốn.

Đó là những kiệt tác cao gần 200 mét, còn nhiều tiềm năng phát triển, và một ý nghĩ luôn luôn khiến cho ông ấy hết sức tự hào: "Cho tới nay, chúng tôi sản xuất trong xưởng này tuốc bin với tổng cộng là 15.000 megawatt", ông ấy tính toán. Và chúng sản xuất ra 35 tỉ kilowatt giờ mỗi năm. "Anh có biết đấy là bao nhiêu năng lượng không?", ông ấy hỏi mà không chờ câu trả lời: "Tiêu thụ điện của toàn Đan Mạch!"

Những chiếc quạt gió đã đi sang Liên hiệp Anh, sang Đức, đến Hoa Kỳ, toàn thế giới. "Đó là phần đóng góp của đất nước nhỏ bé này để chống lại sự biến đổi khí hậu trên toàn cầu", nhà tiên phong về gió nói. Các thống kê thật sự là gây ấn tượng. Tổng cộng hẳn có trên 50.000 cái quạt gió hiện đã được xuất khẩu từ vương quốc nhỏ bé nằm giữa biển Bắc và biển Baltic này, Phan Ba | <http://phanba.wordpress.com>

gần 50% của các rôto trên thế giới, có chiều hướng giảm xuống. Vì hiện giờ các quốc gia có nền kinh tế lớn đang ganh đua với thành công của người Đan Mạch: Ấn Độ, Trung Quốc, Hoa Kỳ.

Nhưng bên cạnh những cái tháp tinh xảo bằng sợi thủy tinh và thép thì đây cũng là phần đóng góp của Đan Mạch cho một phương cách làm kinh tế bền vững gương mẫu: Nền quân chủ lập hiến này được xem là phòng thí nghiệm và như là thí điểm cho công cuộc xây dựng lại cả một đất nước, thoát khỏi than đá, dầu và khí đốt gây bẩn, đi đến sự khai thác năng lượng tái sinh. Ngay ngày nay, 24% của tiêu thụ điện xuất phát từ sức gió. Đó là kỷ lục thế giới. Cho tới 2020 dự định sẽ là phân nửa. Cuối cùng, đất nước này muốn hoàn toàn không phụ thuộc vào chất đốt hóa thạch trong năm 2050.

Phần kỹ thuật của nhiệm vụ này, đây là phần của Henrik Stiesdal: đó là những dàn máy ngày càng hiệu quả hơn, ít ồn hơn, vững chắc hơn – cả trên biển. Trong nhà máy của ông ấy ở Brande, ông ấy đã phác thảo những cánh quạt cho các công viên gió ngoài khơi đầu tiên.



Nhà tiên phong về quạt gió Stiesdal. Ảnh: *Der Spiegel*

Ngoài ra, bước ngoặt năng lượng của Đan Mạch cũng có một chiều mang tính cơ bản: làm sao có thể đưa một nhiệm vụ như thế đi xuyên qua Quốc Hội, tòa án, các ban giám đốc mà người dân không nghi ngờ – hơn thế, họ còn có thể nhìn thấy có một cái gì đó có lợi cho họ. Người ta gắn chặt một đại công nghệ vào đầu óc của người dân như thế nào, người ta phân chia nó vào trong các ổ cắm điện của cả một đất nước như thế nào?

Đó là thách thức cho cả một thế hệ và là một cuộc chạy đua. Ai là người đầu tiên chế ngự được gió, người đẩy chắc chắn sẽ có được thịnh vượng và quyền lực. "Anh nghĩ gì, tại sao chủ tịch nước Trung Quốc lại đang thăm viếng Đan Mạch?", Stiesdal hỏi.



Trong khi đó thì lâu nay đất nước của ông ấy đã phục vụ trong chính trị học như là nhà nước kiểu mẫu, ngay cả khi không có câu chuyện thành công của sức gió. Công thức hẳn dễ nhớ nhất đã được nhà chính trị học Fukuyama tuyên bố trong tác phẩm cuối cùng của ông ấy "The Origins of Political Order": "Getting to Denmark".

Đối với vị giáo sư Stanford, người nổi tiếng trên thế giới với lời tuyên bố "sự chấm dứt của lịch sử", thì đất nước ở phương Bắc đây mà "một nơi chốn huyền thoại", nổi tiếng vì các thể chế kinh tế và chính trị tốt của nó: "Nó ổn định, dân chủ, hòa bình, thịnh vượng, tích hợp và có một mức tham nhũng cực thấp."

Fukuyama trình bày nước Đan Mạch như là một "điều kỳ diệu của chính trị hiện đại", như là nơi để định hướng cho tất cả các nhà nước đang lung lay hay đã thất bại của thế giới này. Và ông ấy phác thảo một cái gì đó giống như một bộ ba của cầm quyền thành công: theo đó cần có một hệ thống hành chính hiệu quả, một hệ thống pháp luật minh bạch và một chính phủ tương trình cho người dân vào mọi lúc.

Tất nhiên là cả trong nhà nước Đan Mạch cũng có thứ này hay thứ khác hư hỏng, vì thế mà câu nói nổi tiếng từ vở bi kịch "Hamlet" của Shakespeares [to be or not to be that is the question] thường cũng khả dụng như một ẩn dụ trong các bình luận chính trị về dân tộc 5,6 triệu người này. Tất nhiên là cả Đan Mạch cũng không thể tự đóng kín mình trước những thế lực đang đục rỗng những nền dân chủ đại nghị ở nơi khác. Nhưng trong các xếp hạng quốc tế, con cháu của người Viking không những thường xuyên đứng ở những hạng đầu về chất lượng sống, khả năng cạnh tranh, đấu tranh chống tham nhũng hay mức độ hài lòng của người dân mà cũng là ở chất lượng của những người đang cầm quyền.

Như Quỹ Bertelsmann đã khẳng định trong so sánh mới nhất của họ về chính trị bền vững trong hơn một trăm quốc gia: "Sự tin tưởng của giới công khai vào chính phủ và cơ quan nhà nước là lớn." Trong quản lý chính trị ("rất thuyết phục") họ xếp Đan Mạch ở hạng 3, trước nước Đức 8 hạng, trước nước Pháp 22. Hoạt động nhà nước ở Copenhagen đặc biệt "đáng tin và minh bạch".

Sức lực nào có thể phát ra từ bộ ba của hành chính hiệu quả, tư pháp nghiêm khắc và trách nhiệm những người cầm quyền, trong Đan Mạch không thể nghiên cứu việc đây ở nơi nào tốt hơn là ở sức gió.

Đứng ở ngay lối vào cảng Copenhagen là dấu hiệu đầu tiên, có thể thấy được từ xa, cho thành công của nền dân chủ – gió Đan Mạch. Chỉ cách bờ hơn ba kilômét, ngay trước bãi biển của người dân thủ đô có 20 chiếc tuốc bin gió đứng thành hình vòng cung như những hạt ngọc của một sợi dây chuyền đeo cổ ra đến tận eo biển Oresund. "Ngoại trừ một vài cụ bà cao tuổi thì điều đây hầu như không gây phiền hà cho ai cả", Erik Christiansen, 56 tuổi, chủ tịch của hợp tác xã vận hành, nói. Trước khi những cái quạt gió cao hơn một trăm mét, mỗi cái có công suất hai megawatt, được nối mạng vào đầu năm 2001, chỉ có vài lời phản đối chống lại dự án này. Đối với nước Đức thì điều đây thật không thể tưởng tượng ra được. Lúc đây, một phụ nữ người Copenhagen đã phàn nàn rằng chúng đứng gần bờ cho tới mức bà ấy phải nhìn các đàn

phong điện hàng ngày. "Tất nhiên rồi, đó cũng chính là lý do", câu trả lời đơn giản là như thế. "Chúng tôi muốn làm cho năng lượng lựa chọn khác có thể được nhìn thấy", Christiansen nói.

Với bảy người, ông ấy điều hành hợp tác xã này từ khi nó được thành lập năm 1997. Ngày nay, 8642 thành viên chia nhau 50% cổ phần, tập đoàn năng lượng nhà nước Dong giữ phần còn lại. Christiansen là một luật gia dễ chịu, người có suy nghĩ xanh và sinh thái, nhưng không tạo ra một sứ mệnh từ những điều đấy.



Nhà điều hành công viên gió Christiansen trước Middelgrunden. Ảnh: *Der Spiegel*

Qua đó, người đàn ông với bộ râu mép nhỏ và chiếc kính đeo mắt có gọng kim loại góc cạnh là hiện thân cho một tính chất mà nhiều chính trị gia cho rằng đây chính là nguyên nhân cho sự thành công của chính sách đồng thuận Đan Mạch: "miễn nhiệm hệ tư tưởng", nhà nghiên cứu Scandinavia ở Berlin Bernd Henningsen đã chẩn đoán như thế ở dân tộc láng giềng phương Bắc.

Thay vì phá vỡ mang tính cách mạng, tính liên tục lúc nào cũng đã là một bảo đảm cho thành công. Suy nghĩ và hoạt động chính trị phải dựa trên một hiện thực có thể thấu hiểu được, triết gia vĩ đại người Đan Mạch Søren Kierkegaard đã yêu cầu như thế. Hiện thực có thể thấu hiểu được, trong vấn đề sức gió thì đó là ý muốn không bao giờ phải lệ thuộc vào một nguyên liệu hóa thạch nữa.

Công viên gió trước Copenhagen cả một thời gian dài là công viên lớn nhất thế giới. Với nó, Christiansen và những người đồng hành đã diễn tập việc bằng cách nào mà người ta tạo ra sự đồng tình cho một dự án lớn như thế— và kiếm tiền ở đâu. Hợp tác xã phải có tròn 180 triệu

krone, tính ra là 24 triệu euro, để thực hiện dự án. Chỉ sau một năm đã có đủ số tiền đó, sự lạc quan của những người chủ đường như là vô tận.

Không có luật lệ và quy định làm cơ sở cho việc xây dựng, không có quy tắc và khuôn khổ được thử nghiệm và khẳng định ở vật đang lớn dần lên đây.

Tuy những cái quạt gió quay ở địa thế tốt nhất, nhưng cũng chỉ có năm ba cuộc phản đối. Một vài ngư dân nổi dậy. Trong khi đấy thì họ lại không được thả lưới ở đây vì nước ô nhiễm. Có những người chèo thuyền buồn nào đó phàn nàn về tiếng ồn đáng sợ của những cái cánh quạt lúc hoạt động mà âm thanh của chúng được truyền đi trên mặt nước xa hàng kilômét, những người yêu thiên nhiên lo lắng cảnh báo cái chết của hàng ngàn con chim.

Tất cả những điều đó cũng là những lý do chống đối trong những nước khác, và tuy vậy, năng lượng gió đã trở thành một "phong trào quần chúng" trong Đan Mạch, nhà phát triển tuốc bin Stiesdal nói.

Mặc cho tất cả những sự không ưa thích của một dân tộc nông dân Tin Lành, các nhà phát minh – trong số họ có nhiều dân hippie và người bỏ học – đã có thể thuyết phục được những người nông dân và dân tiểu thị đưa đất và tiền cho họ. "Người ta không chống lại cái mà chính mình hưởng lợi từ đấy", Stiesdal nói, người là giám đốc biết rằng trong những nước khác chính các nhà sĩ giàu có mới là những người mà các chiếc quạt gió quay tròn bằng tiền của họ.

Không như thế ở Đan Mạch. Tuy là những người khuyến khích sức gió lúc ban đầu không có thể đưa ra các số tiền đầu tư to lớn được nữa, và các công viên gió lớn có vốn đầu tư của mình từ những quỹ đầu tư quốc tế, nhưng cả các làng mạc cũng đầu tư nữa. Họ đóng góp 20% trong tổng số tiền đầu tư, được ghi lại như thế trong luật.

Công viên gió ở ngoài khơi, như công viên lớn nhất của Đan Mạch ở trước đảo Anholt trong vùng biển Kattegat, nhận được tiền từ các quỹ lương hưu. "Đó là một cảm giác thật tuyệt vời, khi nhìn thấy những chiếc quạt gió quay tròn và biết rằng chúng bảo đảm cho lương hưu của mình", Stiesdal nói.

Ở Siemens tại Brande, hầu như không có ngày nào mà không có một phái đoàn nghị sĩ, nhân viên nhà nước hay hội nhóm của người dân từ khắp nơi trên thế giới đến đi dạo qua các xưởng. "Đoàn cuối cùng là từ Nam Phi", Stiesdal nói. Năm ngoái, khi Quốc Hội Đức thông qua bước ngoặt năng lượng, một chiếc điện thoại đã reo lên ngay sau đấy ở Copenhagen. Nó là của Hanne Windemuller, một người phụ nữ nhỏ nhắn, cương quyết, có tóc màu nâu đỏ. Một nữ đồng nghiệp trong Bộ Môi trường từ Berlin ở đầu dây bên kia, vì bà ấy biết: Windemuller có thể tường thuật nhiều về việc một nhà nước phải sắp xếp như thế nào khi muốn cải tổ từ gốc rễ các khu vực cốt lõi của mình.

42

Windemuller là trưởng phòng trong Cơ quan Năng lượng Đan Mạch và nắm giữ một vị trí quan trọng cho các kế hoạch bảo vệ khí hậu mang nhiều tham vọng của đất nước bà ấy. Vào mùa Xuân, Quốc Hội đã thông qua chúng. Điều đấy đã mang lại cho nữ thủ tướng Helle Thorning-Schmidt còn trẻ tuổi, phải thường xuyên cam chịu sự nghi ngờ không đủ kinh

nghiệm, một thành công chính trị đang hết sức cần thiết – và cho nữ luật gia Windemuller không biết bao nhiêu là công việc.

Bà trên đường đi đến một cuộc họp kế tiếp, còn muốn ăn nhanh nhanh thức gì đấy và bước vội trên hành lang. Thống trị ở đây là thiết kế Scandinavia bằng bê tông, thép và gỗ, cái rất hay được giới tinh hoa tri thức trong phần còn lại của thế giới sao chép. "Đồng thuận trong Quốc Hội rất lớn", bà ấy nói, và sự đồng thuận này, ngoại trừ một vài gián đoạn ngắn, đã có từ các thí nghiệm đầu tiên của những người xây phong điện ở Jutland.



Nữ thủ tướng Đan Mạch Thorning-Schmidt. Ảnh: Der Spiegel

Cái mà những nhà ý thức hệ hăng say nghe giống như đình trệ và không quan tâm đến sự khác biệt thì lại có các ưu điểm to lớn trong thực tế: "Một sự đồng thuận như vậy mang những dự án lớn xuyên qua các nhiệm kỳ chính phủ", Windemuller nói.

Người ta đã phỏng đoán nhiều về ý muốn đồng thuận vô điều kiện của người Bắc Âu. Có có gốc rễ của nó từ đạo Tin Lành hay không, cái dựa trên cải cách chứ không phải cách mạng? Ngay từ xưa, các mục sư mặc áo thụng màu đen đã dạy cho người dân trên khắp nước biết đọc và biết viết. Họ ít nhất là cần phải hiểu được sách giáo lý Cơ Đốc. Điều đấy đã khiến cho người dân trưởng thành sớm, chưa từng có trong châu Âu, nhà chính trị học Fukuyama ca ngợi trong quyển sách của ông ấy.

Tuy vậy, việc tìm kiếm những giải pháp đồng thuận hẳn cũng có những lý do thực dụng trong một đất nước nhỏ bé như Đan Mạch. Thế nào đi nữa thì sự thống nhất cũng có thể là một bài học từ những cuộc chiến tranh bị thất bại, trước hết thấy là Chiến tranh Schleswig lần thứ hai, cái dẫn đến việc mất những vùng đất ở phía Nam. "Thu nhận ở bên trong những gì đã đánh

mất ở bên ngoài". Câu nói phổ biến thời đấy vẫn còn được thích thú hô to cho đến ngày nay, và người ta muốn hiểu chúng như sau: một đất nước nhỏ chỉ có thể tồn tại từ sự đoàn kết, không phải từ tranh cãi ý thức hệ.

Hệ thống đồng thuận Đan Mạch dựa trên sự tin tưởng to lớn của người dân vào nhà nước và chính trị. Và điều đấy ở Đan Mạch thật sự là lớn hơn nhiều khi so với phần lớn các nền dân chủ Phương Tây khác. Rằng sẽ tiếp tục như thế, việc đấy được bảo đảm bởi những người đại diện cho nhân dân như Hanne Windemuller.

Đội ngũ của bà ấy chịu trách nhiệm cho việc thiết lập các công viên gió ở ngoài khơi. Họ điều phối tất cả các bộ có thẩm quyền của chính phủ, lo thực hiện các nghiên cứu cần thiết về môi trường, các giấy phép, đưa ra các quy định, tất cả đều ở đây. "Chúng tôi đã tính toán phải cần bao nhiêu công suất gió cho mục tiêu năng lượng của chúng tôi", Windemuller giải thích. Rồi nhóm của bà ấy đã hỏi làng mạc về những nơi có thể lắp đặt được, chọn ra những nơi tốt nhất và tiến hành tất cả các tiền khảo cứu cần thiết.

"Chúng tôi làm những việc đó cho các nhà đầu tư", Windemuller nói, người cho rằng thật không thể tưởng tượng được, khi một doanh nghiệp sức gió phải chạy marathon qua các bộ và cơ quan nhà nước. Những vùng mà nhân viên của Windemuller đã nghiên cứu và quy hoạch sẵn sẽ được mang ra cho các doanh nghiệp đấu thầu. "Doanh nghiệp nào chào mời giá kilowatt rẻ nhất sẽ nhận được giấy phép", nữ nhân viên nhà nước nói, người trông có vẻ trẻ trung nhưng ngay sau đấy cũng có thể cười to chân thật.

Cho tất cả những người trong cuộc, quy trình này có ưu điểm: các doanh nghiệp biết chính xác những gì sẽ đến. "Họ có thể chắc chắn rằng không có khiếu kiện hay quy định mới từ phía hành chính đe dọa", người từng là giám đốc trong ngành dầu mỏ nói. Nhà nước cũng hưởng lợi từ hiệu quả của việc lập kế hoạch một cách tập trung như thế: nhà nước có thể chắc chắn rằng những mục tiêu được đưa ra cũng sẽ đạt được. Một tình trạng không tốt như trong nước Đức, nơi người tiêu dùng phải trả giá cho hàng tỉ bạc đã được nhét vào ngành quang điện không có hiệu quả trong nước, hầu như không thể tưởng tượng ra được ở Đan Mạch. Sau quy trình minh bạch này, người dân có thể hy vọng dự án sẽ thành công – và thường thì họ cảm ơn những người cầm quyền của họ bằng sự ủng hộ.

Tuy vậy, sự tin tưởng cũng bao gồm cả việc rằng tất cả những bên tham dự đều phải tuân thủ quy trình: các doanh nghiệp về việc giữ đúng các quy định trong đấu thầu. Nhưng cả cơ quan của bà ấy cũng phải tạo ra sự minh bạch cao nhất. "Tham nhũng", Windemuller nói và đẩy cái khay trống ra xa, như thể có một phong bì tiền nằm ở trên đó, "ở chỗ chúng tôi trên thực tế là không thể được." Hầu như không một chi tiết nào của quy trình này mà giới công khai không được phép xem xét đến.

Sự minh bạch, ở Đan Mạch thì điều đấy dựa trên tính qua lại: người dân và nhà báo có thể nhìn vào tất cả mọi việc nhà nước làm. Nhưng ngược lại thì người dân cũng phải cho phép nhà nước nhìn sâu vào trong không gian riêng tư của họ hơn là ở nơi khác.

Nguyên tắc cởi mở này là một đặc điểm cơ bản của Scandinavia. Vì thế mà trong các xếp hạng về tham nhũng của Transparency International, Đan Mạch lúc thì đứng nhất khi thì đứng nhì. Điều này có thể có liên qua đến Tin Lành Thanh giáo trong những nước này. Những người sùng đạo đứng đầu làng mạc đã cương quyết giữ đúng các quy tắc. Nhưng các nhà chính trị học cũng cho rằng sự minh bạch này cũng là một trong những bí quyết thành công của Scandinavia.

Vì tham nhũng cũng giống như một chất lỏng ăn mòn chảy xuyên qua cả bộ máy nhà nước, cái sẽ làm cho tất cả rỉ sét cho tới khi cuối cùng nó đứng lại. Nếu như nhân dân tin rằng những người đang cầm quyền của họ tiến hành kinh tế móc ngoặc thì ý muốn ủng hộ cũng biến mất.

Đối với Windmuller thì đã rõ: khi chính phủ công bố một đại dự án mới, và phản xạ của người dân của họ ngay tức khắc bao gồm khiếu kiện và phản đối, thì thật sự là có cái gì đó hư hỏng trong nhà nước đó. Người nữ giám đốc ngành năng lượng cũng không thể hiểu được tại sao sự phản kháng trong nước Đức chống lại các công viên gió ngoài khơi lại lớn đến mức chúng phải được xây ở đằng sau chân trời.

Không phải là người Đan Mạch đặc biệt quan tâm đến việc bảo vệ môi trường. Công viên gió, đặc biệt là trên đất liền, cũng bị phản đối. Nhưng rồi người ta làm cho họ cảm thấy thích những chiếc quạt gió. Cơ quan nhà nước phân chia sự khích lệ: một phần lợi nhuận được đưa về cho các làng mạc để phục vụ cho các dự án bảo vệ môi trường và thiên nhiên. "Đó là một nguồn thu nhập thêm hấp dẫn đối với họ", Windemuller nói.

Nếu việc xây dựng một chiếc quạt gió đe dọa làm giảm giá trị bất động sản ở xung quanh, những người chủ sẽ được đền bù. Ngoài ra, nhà nước sẽ bảo đảm khi có một hợp tác xã điều hành ở địa phương bị phá sản.

"Việc này lấy đi nỗi lo ngại của người dân địa phương, để họ hợp lại với nhau và đầu tư vào sức gió." Để làm việc đó, người ta cũng không tiến hành kiện cáo ở tòa án như ở phía Nam của đường biên giới. Thay vì vậy có hai cơ quan khiếu nại mở rộng cửa cho những than phiền của người dân. Đứng đầu mỗi một cơ quan là một quan tòa. "Ai muốn phản đối đều có thể trình bày ở đó", Windemuller nói. Thời gian cho tới khi có phán xét kéo dài sáu tháng, có thể là một năm. Không có kháng cáo. "Theo như tôi biết, chưa từng có kiện cáo trước một tòa án bình thường", Windemuller nói và bước vào phòng họp đúng chính xác giờ cho cuộc họp kế tiếp kế tiếp của bà.

Họ cũng sẽ bàn về một văn phòng mà cơ quan này khai trương trong những ngày này ở Bắc Kinh. Dân tộc hàng tỉ người muốn được tư vấn, Windemuller nói: "Người ta phải nghĩ là từ một đất nước nhỏ bé như Đan Mạch."

Manfred Ertel và Gerald Traufetter

Phan Ba dịch từ Der Spiegel 29/2012

